

**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31/2026/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực văn hoá (hoạt động nghệ thuật biểu diễn) thành phố Hà Nội**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 111/2025/NĐ-CP của Chính phủ;*

*Thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong các lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao; lao động, thương binh và xã hội; thông tin và truyền thông; nông nghiệp và phát triển nông thôn của thành phố Hà Nội;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hoá và Thể thao Hà Nội tại Tờ trình số 180/TTr-SVHTT ngày 10 tháng 3 năm 2026 về việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực văn hoá (hoạt động biểu diễn nghệ thuật) thành phố Hà Nội;*

*Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quyết định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực văn hoá (hoạt động biểu diễn nghệ thuật) thành phố Hà Nội.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực văn hoá (hoạt động nghệ thuật biểu diễn) thành phố Hà Nội.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn thành phố Hà Nội cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng nguồn ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hoá (hoạt động nghệ thuật biểu diễn) thành phố Hà Nội.

2. Các cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan trong việc xây dựng dự toán, xác định chi phí, lập phương án giá, quản lý trong lĩnh vực văn hoá (hoạt động nghệ thuật biểu diễn) sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội.

3. Khuyến khích các cơ quan, tổ chức, đơn vị không sử dụng ngân sách nhà nước để cung cấp các dịch vụ trong lĩnh vực văn hoá (hoạt động nghệ thuật biểu diễn) áp dụng định mức kinh tế kỹ thuật này.

**Điều 3. Nội dung định mức**

Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực văn hoá (hoạt động nghệ thuật biểu diễn) thành phố Hà Nội được quy định tại các Phụ lục kèm theo Quyết định này gồm:

1. Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn, ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiên biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế của thành phố Hà Nội (Phụ lục số 01).

2. Bảo tồn, phục dựng, dàn dựng và tổ chức cuộc thi, liên hoan, biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp, truyền thống, tiêu biểu, đặc thù của thành phố Hà Nội (Phụ lục số 02).

3. Sưu tầm, bảo tồn, truyền dạy, phát huy các loại hình nghệ thuật dân gian, truyền thống, tiêu biểu và đặc thù của các dân tộc Việt Nam của thành phố Hà Nội (Phụ lục số 03).

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Căn cứ định mức kinh tế - kỹ thuật quy định tại Quyết định này, Sở Văn hoá và Thể thao Hà Nội có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các Sở, ngành có liên quan xây dựng các đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực văn hoá (hoạt động nghệ thuật biểu diễn) thành phố Hà Nội, trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành theo quy định của pháp luật.

2. Trong quá trình thực hiện, Sở Văn hoá và Thể thao Hà Nội có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức rà soát, đánh giá, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, điều chỉnh, bổ sung kịp thời bảo đảm phù hợp thực tế và quy định pháp luật.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở: Văn hoá và Thể thao, Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 3 năm 2026./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Thu Hà**

**ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG  
SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC LĨNH VỰC VĂN HÓA  
(HOẠT ĐỘNG NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN) THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 31/2026/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2026  
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

## **I. QUY ĐỊNH CHUNG**

### **1. Nội dung định mức kinh tế kỹ thuật**

#### **1.1. Hao phí nhân công**

Hao phí nhân công là thời gian lao động trực tiếp cần thiết của các cấp bậc lao động bình quân để hoàn thành việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực văn hóa (hoạt động nghệ thuật biểu diễn) thành phố Hà Nội. Mức hao phí lao động trong định mức được tính bằng công, mỗi công tương ứng với 8 giờ làm việc.

Trường hợp đơn vị, tổ chức thực hiện dịch vụ sự nghiệp công không có các chức danh lao động như trong bảng định mức thì có thể áp dụng lao động khác đảm bảo yêu cầu về trình độ lao động và kinh nghiệm của lao động tương đương với bậc lao động quy định trong bảng định mức.

#### **1.2. Hao phí vật liệu**

Hao phí vật liệu là số lượng các loại vật liệu cụ thể và cần thiết sử dụng trực tiếp để hoàn thành việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực văn hóa (hoạt động nghệ thuật biểu diễn) thành phố Hà Nội. Mức hao phí trong định mức được tính bằng số lượng từng loại vật liệu cụ thể. Mức hao phí vật liệu phụ được tính bằng 10% tổng giá trị hao phí vật liệu trong cùng bảng định mức.

#### **1.3. Hao phí máy, thiết bị**

Hao phí máy, thiết bị là thời gian sử dụng cần thiết trực tiếp của từng loại máy, thiết bị để hoàn thành việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực văn hóa (hoạt động nghệ thuật biểu diễn) thành phố Hà Nội. Mức hao phí máy, thiết bị trong định mức được tính bằng ca sử dụng máy, mỗi ca tương ứng với 01 ngày làm việc (8 giờ).

Khi xây dựng đơn giá, giá ca máy được tính theo giá công bố của đơn vị có thẩm quyền tại thời điểm tính giá hoặc tính như sau:

Giá ca máy, thiết bị có sử dụng điện năng (hoặc nhiên liệu khác) được tính bao gồm chi phí khấu hao máy, chi phí điện năng (hoặc nhiên liệu khác) sử dụng máy tương ứng với công suất tiêu thụ của máy, thiết bị.

## **2. Áp dụng định mức**

2.1. Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực văn hóa (hoạt động nghệ thuật biểu diễn) thành phố Hà Nội là căn cứ cho việc xây dựng đơn giá, phương án giá, dự toán cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước.

2.2. Định mức chưa bao gồm các hao phí, chi phí sau:

- Hao phí trực tiếp chưa được quy định trong phạm vi của định mức bao gồm:

+ Hao phí thuê nhân công: Tác giả, biên kịch, đạo diễn, biên đạo múa, nhạc sĩ, họa sĩ thiết kế mỹ thuật, họa sỹ thiết kế phục trang, họa sỹ thiết kế đạo cụ, chỉ huy dàn nhạc, thiết kế ánh sáng, thiết kế âm thanh, trợ lý đạo diễn, nhân công ghi hình, nhân công hóa trang, cộng tác viên...

+ Hao phí vật liệu: vật liệu trang trí sân khấu (hoa trang trí, Backdrop, banner sân khấu...) và các vật liệu khác theo nhu cầu thực tế.

+ Hao phí máy, thiết bị: Hệ thống thu thanh, thiết bị ghi hình, thiết bị dựng video, phương tiện vận chuyển và các thiết bị khác theo nhu cầu thực tế.

+ Hao phí khác: tài liệu, bản quyền, thuê sân khấu, trang trí sân khấu, nước uống...

+ Hao phí thực hiện hợp đồng với các đối tác cung cấp dịch vụ: lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu, thẩm định hồ sơ mời thầu...

+ Hao phí cung cấp dịch vụ trực tiếp của các đối tác cung cấp dịch vụ.

- Hao phí phương tiện phục vụ di chuyển, vận chuyển, hao phí làm thêm giờ (ngoài 08 giờ quy định)... của nhân công cung cấp dịch vụ (nếu có).

- Hao phí chung cho cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực văn hóa (hoạt động nghệ thuật biểu diễn) như điện, nước, thông tin liên lạc...

- Hao phí nghiệp vụ chuyên môn đặc thù của công tác cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực văn hóa (hoạt động nghệ thuật biểu diễn).

- Hao phí phát sinh khác không thuộc quy định trong định mức kinh tế - kỹ thuật này trong quá trình thực hiện công việc.

2.3. Khi xây dựng đơn giá (phương án giá), các hao phí, chi phí quy định tại mục 2.2, khoản 2, mục I của phụ lục này sẽ được xác định theo khối lượng được cấp

có thẩm quyền phê duyệt, quy định của cấp có thẩm quyền về chế độ tiền thưởng, quy định của Luật đấu thầu và các quy định có liên quan về mua sắm dịch vụ/hàng hóa, quy định về công tác phí, quy định về hội nghị hội thảo và các quy định hiện hành khác có liên quan.

#### 2.4. Quy định về hệ số điều chỉnh (k):

- Mục đích: Hệ số điều chỉnh (k) được áp dụng khi quy mô, điều kiện thực hiện công việc thay đổi so với điều kiện chuẩn của định mức.

- Các trường hợp được áp dụng:

+ HNNT.01.01.01 Định mức Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ những ngày lễ thường niên trong năm (tổ chức trong nhà) - Loại hình nghệ thuật chèo; HNNT.01.01.02 Loại hình nghệ thuật ca múa nhạc; HNNT.01.01.03

Loại hình nghệ thuật cải lương; HNNT.01.01.04 Loại hình nghệ thuật kịch; HNNT.01.01.05 Loại hình nghệ thuật xiếc và HNNT.01.01.06 Loại hình nghệ thuật rối:

Áp dụng cho tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ những ngày lễ thường niên trong năm trong điều kiện tổ chức trong nhà. Trường hợp tổ chức chương trình ngoài trời, áp dụng hệ số điều chỉnh  $k = 1,4$  so với định mức tổ chức trong nhà.

+ HNNT.01.02.01 Định mức Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ những ngày lễ lớn đặc biệt (tổ chức trong nhà) - Loại hình nghệ thuật chèo; HNNT.01.02.02 Loại hình nghệ thuật ca múa nhạc; HNNT.01.02.03 Loại hình nghệ thuật cải lương; HNNT.01.02.04 Loại hình nghệ thuật kịch; HNNT.01.02.05 Loại hình nghệ thuật xiếc; HNNT.01.02.06 Loại hình nghệ thuật rối:

Áp dụng cho tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ những ngày lễ lớn đặc biệt trong điều kiện tổ chức trong nhà. Trường hợp tổ chức chương trình ngoài trời, áp dụng hệ số điều chỉnh  $k = 1,4$  so với định mức tổ chức trong nhà.

+ HNNT.01.04.01 Định mức Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiên bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận (tổ chức trong nhà) - Loại hình nghệ thuật chèo; HNNT.01.04.02 Loại hình nghệ thuật ca múa nhạc; HNNT.01.04.03 Loại hình nghệ thuật cải lương; HNNT.01.04.04 Loại hình nghệ thuật kịch; HNNT.01.04.05 Loại hình nghệ thuật xiếc; HNNT.01.03.06 Loại hình nghệ thuật rối:

Áp dụng cho tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiên bối tiêu biểu;

năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận trong điều kiện tổ chức trong nhà. Trường hợp tổ chức chương trình ngoài trời, áp dụng hệ số điều chỉnh  $k = 1,4$  so với định mức tổ chức trong nhà.

+ HNNT.01.05.01 Định mức Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại trong nước và quốc tế (tổ chức trong nhà) - Loại hình nghệ thuật chèo; HNNT.01.05.02 Loại hình nghệ thuật ca múa nhạc; HNNT.01.05.03 Loại hình nghệ thuật cải lương; HNNT.01.05.04 Loại hình nghệ thuật kịch; HNNT.01.05.05 Loại hình nghệ thuật xiếc; HNNT.01.05.06 Loại hình nghệ thuật rối:

Áp dụng cho tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại trong nước và quốc tế trong điều kiện tổ chức trong nhà. Trường hợp tổ chức chương trình ngoài trời, áp dụng hệ số điều chỉnh  $k = 1,4$  so với định mức tổ chức trong nhà.

- Công thức tính: Định mức điều chỉnh = Định mức x hệ số điều chỉnh ( $k$ )

### 3. Quy định về mã số và đơn vị tính của định mức

STT	Mã định mức	Nội dung định mức	Đơn vị tính
<b>I</b>	<b>HNNT.01.00.00</b>	<b>Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn, ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế của thành phố Hà Nội</b>	
<b>1</b>	<b>HNNT.01.01.00</b>	<b>Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ những ngày lễ thường niên trong năm (tổ chức trong nhà)</b>	
1.1	HNNT.01.01.01	Loại hình nghệ thuật chèo	01 chương trình
1.2	HNNT.01.01.02	Loại hình nghệ thuật ca múa nhạc	01 chương trình
1.3	HNNT.01.01.03	Loại hình nghệ thuật cải lương	01 chương trình
1.4	HNNT.01.01.04	Loại hình nghệ thuật kịch	01 chương trình
1.5	HNNT.01.01.05	Loại hình nghệ thuật xiếc	01 chương trình

STT	Mã định mức	Nội dung định mức	Đơn vị tính
1.6	HNNT.01.01.06	Loại hình nghệ thuật rối	01 chương trình
<b>2</b>	<b>HNNT.01.02.00</b>	<b>Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ những ngày lễ lớn đặc biệt (tổ chức trong nhà)</b>	
2.1	HNNT.01.02.01	Loại hình nghệ thuật chèo	01 chương trình
2.2	HNNT.01.02.02	Loại hình nghệ thuật ca múa nhạc	01 chương trình
2.3	HNNT.01.02.03	Loại hình nghệ thuật cải lương	01 chương trình
2.4	HNNT.01.02.04	Loại hình nghệ thuật kịch	01 chương trình
2.5	HNNT.01.02.05	Loại hình nghệ thuật xiếc	01 chương trình
2.6	HNNT.01.02.06	Loại hình nghệ thuật rối	01 chương trình
<b>3</b>	<b>HNNT.01.03.00</b>	<b>Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ hoạt động văn hóa của thành phố (tổ chức ngoài trời)</b>	
3.1	HNNT.01.03.01	Loại hình nghệ thuật chèo	01 chương trình
3.2	HNNT.01.03.02	Loại hình nghệ thuật ca múa nhạc	01 chương trình
3.3	HNNT.01.03.03	Loại hình nghệ thuật cải lương	01 chương trình
3.4	HNNT.01.03.04	Loại hình nghệ thuật kịch	01 chương trình
3.5	HNNT.01.03.05	Loại hình nghệ thuật xiếc	01 chương trình
3.6	HNNT.01.03.06	Loại hình nghệ thuật rối	01 chương trình
<b>4</b>	<b>HNNT.01.04.00</b>	<b>Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận (tổ chức trong nhà)</b>	

STT	Mã định mức	Nội dung định mức	Đơn vị tính
4.1	HNNT.01.04.01	Loại hình nghệ thuật chèo	01 chương trình
4.2	HNNT.01.04.02	Loại hình nghệ thuật ca múa nhạc	01 chương trình
4.3	HNNT.01.04.03	Loại hình nghệ thuật cải lương	01 chương trình
4.4	HNNT.01.04.04	Loại hình nghệ thuật kịch	01 chương trình
4.5	HNNT.01.04.05	Loại hình nghệ thuật xiếc	01 chương trình
4.6	HNNT.01.04.06	Loại hình nghệ thuật rối	01 chương trình
<b>5</b>	<b>HNNT.01.05.00</b>	<b>Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại trong nước và quốc tế (tổ chức trong nhà)</b>	
5.1	HNNT.01.05.01	Loại hình nghệ thuật chèo	01 chương trình
5.2	HNNT.01.05.02	Loại hình nghệ thuật ca múa nhạc	01 chương trình
5.3	HNNT.01.05.03	Loại hình nghệ thuật cải lương	01 chương trình
5.4	HNNT.01.05.04	Loại hình nghệ thuật kịch	01 chương trình
5.5	HNNT.01.05.05	Loại hình nghệ thuật xiếc	01 chương trình
5.6	HNNT.01.05.06	Loại hình nghệ thuật rối	01 chương trình
<b>II</b>	<b>HNNT.02.00.00</b>	<b>Bảo tồn, phục dựng, dàn dựng và tổ chức cuộc thi, liên hoan, biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp, truyền thống, tiêu biểu, đặc thù</b>	
<b>1</b>	<b>HNNT.02.01.00</b>	<b>Tổ chức thực hiện, dựng mới loại hình nghệ thuật chuyên nghiệp, truyền thống, tiêu biểu, đặc thù</b>	
1.1	HNNT.02.01.01	Loại hình nghệ thuật chèo	01 vở chèo
1.2	HNNT.02.01.02	Loại hình nghệ thuật ca múa nhạc	01 chương trình ca múa nhạc

STT	Mã định mức	Nội dung định mức	Đơn vị tính
1.3	HNNT.02.01.03	Loại hình nghệ thuật cải lương	01 vở cải lương
1.4	HNNT.02.01.04	Loại hình nghệ thuật kịch	01 vở kịch
1.5	HNNT.02.01.05	Loại hình nghệ thuật xiếc	01 chương trình xiếc
1.6	HNNT.02.01.06	Loại hình nghệ thuật rối	01 vở rối
<b>2</b>	<b>HNNT.02.02.00</b>	<b>Tổ chức thực hiện bảo tồn, phục dựng loại hình nghệ thuật chuyên nghiệp, truyền thống, tiêu biểu, đặc thù của thành phố Hà Nội</b>	
2.1	HNNT.02.02.01	Loại hình nghệ thuật chèo	01 vở chèo
2.2	HNNT.02.02.02	Loại hình nghệ thuật ca múa nhạc	01 chương trình ca múa nhạc
2.3	HNNT.02.02.03	Loại hình nghệ thuật cải lương	01 vở cải lương
2.4	HNNT.02.02.04	Loại hình nghệ thuật kịch	01 vở kịch
2.5	HNNT.02.02.05	Loại hình nghệ thuật xiếc	01 chương trình xiếc
2.6	HNNT.02.02.06	Loại hình nghệ thuật rối	01 vở rối
<b>3</b>	<b>HNNT.02.03.00</b>	<b>Tổ chức thực hiện dựng mới loại hình nghệ thuật chuyên nghiệp, truyền thống, tiêu biểu, đặc thù của thành phố Hà Nội để tham gia các cuộc thi, liên hoan, hội thi, hội diễn nghệ thuật chuyên nghiệp</b>	
3.1	HNNT.02.03.01	Loại hình nghệ thuật chèo	01 vở chèo
3.2	HNNT.02.03.02	Loại hình nghệ thuật ca múa nhạc	01 chương trình ca múa nhạc
3.3	HNNT.02.03.03	Loại hình nghệ thuật cải lương	01 vở cải lương
3.4	HNNT.02.03.04	Loại hình nghệ thuật kịch	01 vở kịch
3.5	HNNT.02.03.05	Loại hình nghệ thuật xiếc	01 chương trình xiếc
3.6	HNNT.02.03.06	Loại hình nghệ thuật rối	01 vở rối
<b>III</b>	<b>HNNT.03.00.00</b>	<b>Sưu tầm, bảo tồn, truyền dạy, phát huy các loại hình nghệ thuật dân gian, truyền thống, tiêu biểu và đặc thù của các dân tộc Việt Nam của thành phố Hà Nội</b>	

STT	Mã định mức	Nội dung định mức	Đơn vị tính
1	HNNT.03.01.00	Sưu tầm, bảo tồn và truyền dạy làn điệu (tích cổ, bài hát cổ, làn điệu dân ca, làn điệu múa, vai mấu, nhạc cụ dân tộc, điệu múa truyền thống)	
1.1	HNNT.03.01.01	Loại hình nghệ thuật chèo, cải lương, rối	01 vở
1.2	HNNT.03.01.02	Loại hình nghệ thuật ca múa nhạc	01 chương trình ca múa nhạc
1.3	HNNT.03.01.03	Loại hình nghệ thuật xiếc	01 chương trình xiếc
1.4	HNNT.03.01.04	Loại hình nghệ thuật kịch	01 vở kịch

**II. ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT** (có các phụ lục kèm theo)**Phụ lục số I:**

**Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn, ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế của thành phố Hà Nội**

**HNNT.01.00.00 Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn, ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế của thành phố Hà Nội**

**HNNT.01.01.00 Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ những ngày lễ thường niên trong năm (tổ chức trong nhà)**

**HNNT.01.01.01 Loại hình nghệ thuật chèo***a) Thành phần công việc*

- Công tác tổ chức, chuẩn bị.
- + Tiếp nhận nhiệm vụ, kế hoạch tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ ngày lễ thường niên trong năm.
- + Làm việc với đơn vị quản lý nghệ thuật, Ban Tổ chức để xác định yêu cầu nội dung, quy mô, thời lượng, hình thức chương trình nghệ thuật chèo.
- + Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình (tiến độ, phân công nhiệm vụ, thời gian tập luyện, sơ duyệt, tổng duyệt, biểu diễn).
- + Khảo sát, chuẩn bị địa điểm biểu diễn trong nhà (nhà hát, hội trường); bố trí không gian tập luyện phục vụ chương trình.
- + Tổ chức họp triển khai nội bộ với nghệ sĩ, nhạc công, bộ phận kỹ thuật và bộ phận chỉ huy nghệ thuật.
- + Phối hợp và giám sát các bộ phận, đơn vị thuê ngoài (nếu có) trong quá trình thiết kế, chuẩn bị mỹ thuật sân khấu, phục trang, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng.
- Lựa chọn, xây dựng kịch bản văn học.

+ Nghiên cứu chủ đề ngày lễ; lựa chọn các trích đoạn, làn điệu chèo truyền thống phù hợp nội dung chương trình.

+ Phối hợp xây dựng, hiệu chỉnh kịch bản chương trình chèo (thứ tự trích đoạn, thời lượng, bố cục nghệ thuật, kết cấu chương trình).

+ Góp ý, theo dõi và giám sát quá trình hoàn thiện lời ca, âm nhạc, mỹ thuật, phục trang, đạo cụ do các cá nhân, đơn vị thuê ngoài thực hiện (nếu có), bảo đảm phù hợp yêu cầu nghệ thuật và mục tiêu chương trình.

+ Hoàn thiện hồ sơ kịch bản chương trình phục vụ tổ chức biểu diễn theo quy định.

- Tổ chức dàn dựng nghệ thuật.

+ Tổ chức dàn dựng các trích đoạn chèo theo kịch bản văn học đã được thống nhất.

+ Hướng dẫn diễn viên luyện tập kỹ thuật hát, diễn, động tác, phong cách biểu diễn đặc trưng của nghệ thuật chèo.

+ Phối hợp dàn dựng chuyên cảnh, đội hình sân khấu, nhịp phách, không gian biểu diễn phù hợp điều kiện biểu diễn trong nhà.

+ Tổ chức dàn dựng tổng thể kết hợp giữa diễn xuất, âm nhạc, đạo cụ và không gian sân khấu.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện bố cục nghệ thuật chương trình theo yêu cầu phục vụ ngày lễ thường niên.

- Tổ chức tập luyện.

+ Tổ chức tập luyện theo từng trích đoạn, từng nhóm diễn viên và toàn bộ chương trình.

+ Tập luyện kết hợp hát, diễn, nhịp phách theo đặc trưng nghệ thuật chèo.

+ Tổ chức tập luyện tăng cường nhằm bảo đảm chất lượng biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị, văn hóa.

+ Tập luyện kết hợp kỹ thuật sân khấu (âm thanh, ánh sáng, đạo cụ); theo dõi và điều chỉnh phù hợp với không gian biểu diễn trong nhà.

- Sơ duyệt, tổng duyệt và chỉnh sửa.

- + Tổ chức sơ duyệt nội bộ chương trình; ghi nhận ý kiến góp ý về nội dung, hình thức biểu diễn.
- + Điều chỉnh, hoàn thiện nội dung nghệ thuật và hình thức trình diễn theo yêu cầu.
- + Tổ chức tổng duyệt chương trình với đầy đủ trang phục, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng.
- + Hoàn thiện chương trình trước khi biểu diễn chính thức.
- Tổ chức biểu diễn chương trình.
- + Chuẩn bị lực lượng nghệ sĩ, nhạc công, bộ phận kỹ thuật phục vụ biểu diễn.
- + Phối hợp điều hành, vận hành hệ thống âm thanh, ánh sáng, sân khấu trong suốt chương trình.
- + Tổ chức biểu diễn chương trình nghệ thuật chào phục vụ ngày lễ thường niên theo kế hoạch được phê duyệt.
- Công tác hậu kỳ.
- + Tổng hợp, đánh giá kết quả tổ chức chương trình nghệ thuật.
- + Kiểm kê phục trang, đạo cụ, nhạc cụ đã sử dụng trong quá trình biểu diễn.
- + Hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện, phục vụ công tác tổng hợp.
- Thanh quyết toán.
- + Nghiệm thu khối lượng sản phẩm với các bộ phận thực hiện.
- + Tổng hợp hồ sơ, chứng từ liên quan
- + Bàn giao hồ sơ, chứng từ cho bộ phận kế toán
- + Lưu hồ sơ.

*b) Định mức*

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
HNNT.01.01.01	Nhân công						

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
	Viên chức loại A1 bậc 4/9 hoặc tương đương	Công	22,80	25,65	28,50	31,35	34,20
	Diễn viên hạng III bậc 3/9 hoặc tương đương	Công	228,00	256,50	285,00	313,50	342,00
	Diễn viên hạng II bậc 2/8 hoặc tương đương	Công	76,00	85,50	95,00	104,50	114,00
	Viên chức loại C bậc 10/12 hoặc tương đương	Công	68,00	76,50	85,00	93,50	102,00
	<i>Vật liệu</i>						
	Giấy A4	Ram	1,36	1,53	1,70	1,87	2,04
	Mực in	Hộp	0,45	0,51	0,57	0,62	0,68
	Hóa trang	Bộ	2,64	2,97	3,30	3,63	3,96
	Vật liệu phụ	%	10,00	10,00	10,00	10,00	10,00
	<i>Máy, thiết bị</i>						
	Máy tính để bàn	Ca	18,24	20,52	22,80	25,08	27,36
	Máy in	Ca	0,57	0,64	0,71	0,78	0,85
	Hệ thống ánh sáng	Ca	8,00	8,29	8,88	10,13	10,66
	Hệ thống âm thanh	Ca	8,00	8,29	8,88	10,13	10,66
	Phục trang (theo chương trình)	Ca	8,00	8,29	8,88	10,13	10,66
	Đạo cụ cảnh trí	Ca	13,00	14,21	15,79	17,37	18,95

Ghi chú: Định mức trên áp dụng cho tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ những ngày lễ thường niên trong năm trong điều kiện tổ chức trong nhà. Trường hợp tổ chức chương trình ngoài trời, áp dụng hệ số điều chỉnh  $k = 1,4$  so với định mức tổ chức trong nhà.

**HNNT.01.01.02 Loại hình nghệ thuật ca múa nhạc***a) Thành phần công việc*

- Công tác tổ chức, chuẩn bị.
- + Tiếp nhận nhiệm vụ, kế hoạch tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ ngày lễ thường niên trong năm.
- + Làm việc với đơn vị quản lý nghệ thuật, Ban Tổ chức để xác định yêu cầu nội dung, quy mô, thời lượng, hình thức chương trình nghệ thuật ca múa nhạc.
- + Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình (tiến độ, phân công nhiệm vụ, thời gian tập luyện, sơ duyệt, tổng duyệt, biểu diễn).
- + Khảo sát, chuẩn bị địa điểm biểu diễn trong nhà (nhà hát, hội trường); bố trí không gian tập luyện phục vụ chương trình.
- + Tổ chức họp triển khai nội bộ với nghệ sĩ, nhạc công, bộ phận kỹ thuật và bộ phận chỉ huy nghệ thuật.
- + Phối hợp và giám sát các bộ phận, đơn vị thuê ngoài (nếu có) trong quá trình thiết kế, chuẩn bị mỹ thuật sân khấu, phục trang, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng.
- Lựa chọn, xây dựng kịch bản văn học.
- + Nghiên cứu chủ đề ngày lễ; lựa chọn các tiết mục ca, múa, hòa tấu phù hợp nội dung và tính chất chương trình.
- + Phối hợp xây dựng, hiệu chỉnh kịch bản chương trình ca múa nhạc (thứ tự tiết mục, thời lượng từng tiết mục, bố cục nghệ thuật, kết cấu chương trình).
- + Góp ý, theo dõi và giám sát quá trình hoàn thiện nội dung âm nhạc, hòa âm phối khí, biên đạo múa, mỹ thuật sân khấu, phục trang, đạo cụ do các cá nhân, đơn vị thuê ngoài thực hiện (nếu có), bảo đảm phù hợp yêu cầu nghệ thuật và mục tiêu chương trình.
- + Hoàn thiện hồ sơ kịch bản chương trình phục vụ tổ chức biểu diễn theo quy định.
- Tổ chức dàn dựng nghệ thuật.
- + Tổ chức dàn dựng các tiết mục ca, múa, hòa tấu theo kịch bản văn học đã được thống nhất.

- + Hướng dẫn nghệ sĩ luyện tập kỹ năng thanh nhạc, vũ đạo, biểu diễn sân khấu theo yêu cầu từng tiết mục.
- + Phối hợp dàn dựng chuyển tiết mục, đội hình sân khấu, bố cục không gian biểu diễn phù hợp điều kiện biểu diễn trong nhà.
- + Tổ chức dàn dựng tổng thể kết hợp giữa ca, múa, âm nhạc và không gian sân khấu.
- + Điều chỉnh, hoàn thiện bố cục nghệ thuật toàn chương trình theo yêu cầu phục vụ ngày lễ thường niên.
- Tổ chức tập luyện.
- + Tổ chức tập luyện theo từng tiết mục, từng nhóm ca, múa và toàn bộ chương trình.
- + Tập luyện kết hợp đồng bộ giữa thanh nhạc, vũ đạo và biểu diễn sân khấu theo kịch bản văn học.
- + Tổ chức tập luyện tăng cường nhằm bảo đảm chất lượng biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị, văn hóa.
- + Tập luyện kết hợp kỹ thuật sân khấu (âm thanh, ánh sáng, đạo cụ); theo dõi và điều chỉnh phù hợp với không gian biểu diễn trong nhà.
- Sơ duyệt, tổng duyệt và chỉnh sửa.
- + Tổ chức sơ duyệt nội bộ chương trình; ghi nhận ý kiến góp ý về nội dung và hình thức biểu diễn.
- + Điều chỉnh, hoàn thiện nội dung nghệ thuật và hình thức trình diễn theo yêu cầu.
- + Tổ chức tổng duyệt chương trình với đầy đủ trang phục, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng.
- + Hoàn thiện chương trình trước khi biểu diễn chính thức.
- Tổ chức biểu diễn chương trình.
- + Chuẩn bị lực lượng nghệ sĩ, nhạc công, diễn viên múa và bộ phận kỹ thuật phục vụ biểu diễn.
- + Phối hợp điều hành, vận hành hệ thống âm thanh, ánh sáng, sân khấu trong suốt chương trình.
- + Tổ chức biểu diễn chương trình nghệ thuật ca múa nhạc phục vụ ngày lễ thường niên theo kế hoạch được phê duyệt.

- Công tác hậu kỳ.
- + Tổng hợp, đánh giá kết quả tổ chức chương trình nghệ thuật.
- + Kiểm kê phục trang, đạo cụ, nhạc cụ đã sử dụng trong quá trình biểu diễn.
- + Hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện, phục vụ công tác tổng hợp.
- Thanh quyết toán.
- + Nghiệm thu khối lượng sản phẩm với các bộ phận thực hiện.
- + Tổng hợp hồ sơ, chứng từ liên quan.
- + Bàn giao hồ sơ, chứng từ cho bộ phận kế toán.
- + Lưu hồ sơ.

*b) Định mức*

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
HNNT.01.01.02	<i>Nhân công</i>						
	Viên chức loại A1 bậc 4/9 hoặc tương đương	Công	28,50	32,07	35,63	39,19	42,76
	Diễn viên hạng III bậc 3/9 hoặc tương đương	Công	285,00	320,63	356,25	391,88	427,50
	Diễn viên hạng II bậc 2/8 hoặc tương đương	Công	95,00	106,88	118,75	130,63	142,50
	Viên chức loại C bậc 10/12 hoặc tương đương	Công	85,00	95,63	106,25	116,88	127,50
	<i>Vật liệu</i>						
	Giấy A4	Ram	1,70	1,92	2,13	2,34	2,56
	Mực in	Hộp	0,57	0,64	0,71	0,78	0,85
	Hóa trang	Bộ	3,30	3,72	4,13	4,54	4,96
	Vật liệu phụ	%	10,00	10,00	10,00	10,00	10,00
	<i>Máy, thiết bị</i>						

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
	Máy tính để bàn	Ca	22,80	25,66	29,00	31,35	34,21
	Máy in	Ca	0,71	0,80	0,89	0,98	1,07
	Hệ thống ánh sáng	Ca	8,88	9,99	11,52	12,67	13,82
	Hệ thống âm thanh	Ca	8,88	9,99	11,52	12,67	13,82
	Phục trang (theo chương trình)	Ca	8,88	9,99	11,52	12,67	13,82
	Đạo cụ cảnh trí	Ca	15,79	17,77	19,74	21,71	23,69

Ghi chú: Định mức trên áp dụng cho tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ những ngày lễ thường niên trong năm trong điều kiện tổ chức trong nhà. Trường hợp tổ chức chương trình ngoài trời, áp dụng hệ số điều chỉnh  $k = 1,4$  so với định mức tổ chức trong nhà.

### **HNNT.01.01.03 Loại hình nghệ thuật cải lương**

#### *a) Thành phần công việc*

- Công tác tổ chức, chuẩn bị.
- + Tiếp nhận nhiệm vụ, kế hoạch tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ ngày lễ thường niên trong năm.
- + Làm việc với đơn vị quản lý nghệ thuật, Ban Tổ chức để xác định yêu cầu nội dung, quy mô, thời lượng, hình thức chương trình nghệ thuật cải lương.
- + Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình (tiến độ, phân công nhiệm vụ, thời gian tập luyện, sơ duyệt, tổng duyệt, biểu diễn).
- + Khảo sát, chuẩn bị địa điểm biểu diễn trong nhà (nhà hát, hội trường); bố trí không gian tập luyện phục vụ chương trình.
- + Tổ chức họp triển khai nội bộ với nghệ sĩ, nhạc công, bộ phận kỹ thuật và bộ phận chỉ huy nghệ thuật.
- + Phối hợp và giám sát các bộ phận, đơn vị thuê ngoài (nếu có) trong quá trình thiết kế, chuẩn bị mỹ thuật sân khấu, phục trang, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng.
- Lựa chọn, xây dựng kịch bản văn học.

+ Nghiên cứu chủ đề ngày lễ; lựa chọn các trích đoạn, làn điệu phù hợp nội dung chương trình.

+ Phối hợp xây dựng, hiệu chỉnh kịch bản chương trình cải lương (bố cục vở, kết cấu cảnh, thời lượng, kết cấu chương trình).

+ Góp ý, theo dõi và giám sát quá trình hoàn thiện lời thoại, kết cấu cảnh, mỹ thuật sân khấu, phục trang, đạo cụ do các cá nhân, đơn vị thuê ngoài thực hiện (nếu có), bảo đảm phù hợp yêu cầu nghệ thuật và mục tiêu chương trình.

+ Hoàn thiện hồ sơ kịch bản chương trình phục vụ tổ chức biểu diễn theo quy định.

- Tổ chức dàn dựng nghệ thuật.

+ Tổ chức dàn dựng các cảnh diễn theo kịch bản văn học đã được thống nhất.

+ Hướng dẫn diễn viên luyện tập kỹ năng diễn xuất, thoại, hình thể, tâm lý nhân vật theo đặc trưng nghệ thuật cải lương.

+ Phối hợp dàn dựng chuyên cảnh, bố cục sân khấu, nhịp điệu diễn xuất phù hợp điều kiện biểu diễn trong nhà.

+ Tổ chức dàn dựng tổng thể kết hợp giữa ca, múa, âm nhạc và không gian sân khấu.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện bố cục nghệ thuật toàn chương trình theo yêu cầu phục vụ ngày lễ thường niên.

- Tổ chức tập luyện.

+ Tổ chức tập luyện theo từng cảnh, từng nhóm diễn viên và toàn bộ chương trình.

+ Tập luyện kết hợp lời thoại, diễn xuất, hình thể, tâm lý nhân vật theo kịch bản văn học.

+ Tổ chức tập luyện tăng cường nhằm bảo đảm chất lượng biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị, văn hóa.

+ Tập luyện kết hợp kỹ thuật sân khấu (âm thanh, ánh sáng, đạo cụ); theo dõi và điều chỉnh phù hợp với không gian biểu diễn trong nhà.

- Sơ duyệt, tổng duyệt và chỉnh sửa.

+ Tổ chức sơ duyệt nội bộ chương trình; ghi nhận ý kiến góp ý về nội dung và hình thức biểu diễn.

- + Điều chỉnh, hoàn thiện nội dung nghệ thuật và hình thức trình diễn theo yêu cầu.
- + Tổ chức tổng duyệt chương trình với đầy đủ trang phục, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng.
- + Hoàn thiện chương trình trước khi biểu diễn chính thức.
- Tổ chức biểu diễn chương trình.
- + Chuẩn bị lực lượng nghệ sĩ, nhạc công, diễn viên múa và bộ phận kỹ thuật phục vụ biểu diễn.
- + Phối hợp điều hành, vận hành hệ thống âm thanh, ánh sáng, sân khấu trong suốt chương trình.
- + Tổ chức biểu diễn chương trình nghệ thuật cải lương phục vụ ngày lễ thường niên theo kế hoạch được phê duyệt.
- Công tác hậu kỳ.
- + Tổng hợp, đánh giá kết quả tổ chức chương trình nghệ thuật.
- + Kiểm kê phục trang, đạo cụ, nhạc cụ đã sử dụng trong quá trình biểu diễn.
- + Hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện, phục vụ công tác tổng hợp.
- Thanh quyết toán.
- + Nghiệm thu khối lượng sản phẩm với các bộ phận thực hiện.
- + Tổng hợp hồ sơ, chứng từ liên quan.
- + Bàn giao hồ sơ, chứng từ cho bộ phận kế toán.
- + Lưu hồ sơ.

*b) Định mức*

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
HNNT.01.01.03	<i>Nhân công</i>						
	Viên chức loại A1 bậc 4/9 hoặc tương đương	Công	25,08	28,22	31,35	34,49	37,62

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
	Diễn viên hạng III bậc 3/9 hoặc tương đương	Công	250,80	282,15	313,50	344,85	376,20
	Diễn viên hạng II bậc 2/8 hoặc tương đương	Công	83,60	94,05	104,50	114,95	125,40
	Viên chức loại C bậc 10/12 hoặc tương đương	Công	74,80	84,15	93,50	102,85	112,20
	<i>Vật liệu</i>						
	Giấy A4	Ram	1,50	1,68	1,87	2,06	2,24
	Mực in	Hộp	0,50	0,56	0,62	0,69	0,75
	Hóa trang	Bộ	2,90	3,27	3,63	3,99	4,36
	Vật liệu phụ	%	10,00	10,00	10,00	10,00	10,00
	<i>Máy, thiết bị</i>						
	Máy tính để bàn	Ca	20,06	22,58	25,08	27,59	30,10
	Máy in	Ca	0,62	0,70	0,78	0,86	0,94
	Hệ thống ánh sáng	Ca	8,11	8,79	10,13	10,75	12,16
	Hệ thống âm thanh	Ca	8,11	8,79	10,13	10,75	12,16
	Phục trang (theo chương trình)	Ca	8,11	8,79	10,13	10,75	12,16
	Đạo cụ cảnh trí	Ca	13,90	15,63	17,37	19,11	20,85

Ghi chú: Định mức trên áp dụng cho tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ những ngày lễ thường niên trong năm trong điều kiện tổ chức trong nhà. Trường hợp tổ chức chương trình ngoài trời, áp dụng hệ số điều chỉnh  $k = 1,4$  so với định mức tổ chức trong nhà.

#### **HNNT.01.01.04 Loại hình nghệ thuật kịch**

##### *a) Thành phần công việc*

- Công tác tổ chức, chuẩn bị.

+ Tiếp nhận nhiệm vụ, kế hoạch tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ ngày lễ thường niên trong năm.

- + Làm việc với đơn vị quản lý nghệ thuật, Ban Tổ chức để xác định yêu cầu nội dung, quy mô, thời lượng, hình thức chương trình nghệ thuật kịch.
- + Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình (tiến độ, phân công nhiệm vụ, thời gian tập luyện, sơ duyệt, tổng duyệt, biểu diễn).
- + Khảo sát, chuẩn bị địa điểm biểu diễn trong nhà (nhà hát, hội trường); bố trí không gian tập luyện phục vụ chương trình.
- + Tổ chức họp triển khai nội bộ với nghệ sĩ, nhạc công, bộ phận kỹ thuật và bộ phận chỉ huy nghệ thuật.
- + Phối hợp và giám sát các bộ phận, đơn vị thuê ngoài (nếu có) trong quá trình thiết kế, chuẩn bị mỹ thuật sân khấu, phục trang, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng.
  - Lựa chọn, xây dựng kịch bản văn học.
- + Nghiên cứu chủ đề ngày lễ; lựa chọn vở kịch, trích đoạn kịch phù hợp nội dung, tính chất chương trình.
- + Phối hợp xây dựng, hiệu chỉnh kịch bản chương trình kịch (bố cục vở, kết cấu cảnh, thời lượng, nhịp độ kịch).
- + Góp ý, theo dõi và giám sát quá trình hoàn thiện lời thoại, kết cấu cảnh, mỹ thuật sân khấu, phục trang, đạo cụ do các cá nhân, đơn vị thuê ngoài thực hiện (nếu có), bảo đảm phù hợp yêu cầu nghệ thuật và mục tiêu chương trình.
  - + Hoàn thiện hồ sơ kịch bản chương trình phục vụ tổ chức biểu diễn theo quy định.
  - Tổ chức dàn dựng nghệ thuật.
- + Tổ chức dàn dựng các cảnh diễn theo kịch bản văn học đã được thống nhất.
- + Hướng dẫn diễn viên luyện tập kỹ năng diễn xuất, thoại, hình thể, tâm lý nhân vật theo đặc trưng nghệ thuật kịch.
- + Phối hợp dàn dựng chuyển cảnh, bố cục sân khấu, nhịp điệu diễn xuất phù hợp điều kiện biểu diễn trong nhà.
  - + Tổ chức dàn dựng tổng thể kết hợp giữa âm nhạc và không gian sân khấu.
- + Điều chỉnh, hoàn thiện bố cục nghệ thuật toàn chương trình theo yêu cầu phục vụ ngày lễ thường niên.
  - Tổ chức tập luyện.

- + Tổ chức tập luyện theo từng cảnh, từng nhóm diễn viên và toàn bộ chương trình.
- + Tập luyện kết hợp lời thoại, diễn xuất, hình thể, tâm lý nhân vật theo kịch bản văn học.
- + Tổ chức tập luyện tăng cường nhằm bảo đảm chất lượng biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị, văn hóa.
- + Tập luyện kết hợp kỹ thuật sân khấu (âm thanh, ánh sáng, đạo cụ); theo dõi và điều chỉnh phù hợp với không gian biểu diễn trong nhà.
  - Sơ duyệt, tổng duyệt và chỉnh sửa.
- + Tổ chức sơ duyệt nội bộ chương trình; ghi nhận ý kiến góp ý về nội dung và hình thức biểu diễn.
- + Điều chỉnh, hoàn thiện nội dung nghệ thuật và hình thức trình diễn theo yêu cầu.
- + Tổ chức tổng duyệt chương trình với đầy đủ trang phục, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng.
  - + Hoàn thiện chương trình trước khi biểu diễn chính thức.
  - Tổ chức biểu diễn chương trình.
  - + Chuẩn bị lực lượng nghệ sĩ và bộ phận kỹ thuật phục vụ biểu diễn.
- + Phối hợp điều hành, vận hành hệ thống âm thanh, ánh sáng, sân khấu trong suốt chương trình.
- + Tổ chức biểu diễn chương trình nghệ thuật kịch phục vụ ngày lễ thường niên theo kế hoạch được phê duyệt.
  - Công tác hậu kỳ.
  - + Tổng hợp, đánh giá kết quả tổ chức chương trình nghệ thuật.
  - + Kiểm kê phục trang, đạo cụ, nhạc cụ đã sử dụng trong quá trình biểu diễn.
  - + Hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện, phục vụ công tác tổng hợp.
  - Thanh quyết toán.
  - + Nghiệm thu khối lượng sản phẩm với các bộ phận thực hiện.
  - + Tổng hợp hồ sơ, chứng từ liên quan.

+ Bàn giao hồ sơ, chứng từ cho bộ phận kế toán.

+ Lưu hồ sơ.

b) Định mức

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
HNNT.01.01.04	<i>Nhân công</i>						
	Viên chức loại A1 bậc 4/9 hoặc tương đương	Công	20,52	23,09	25,65	28,22	30,78
	Diễn viên hạng III bậc 3/9 hoặc tương đương	Công	205,20	230,85	256,50	282,15	307,80
	Diễn viên hạng II bậc 2/8 hoặc tương đương	Công	68,40	76,95	85,50	94,05	102,60
	Viên chức loại C bậc 10/12 hoặc tương đương	Công	61,20	68,85	76,50	84,15	91,80
	<i>Vật liệu</i>						
	Giấy A4	Ram	1,22	1,38	1,53	1,68	1,84
	Mực in	Hộp	0,41	0,46	0,51	0,56	0,61
	Hóa trang	Bộ	2,38	2,67	2,97	3,27	3,56
	Vật liệu phụ	%	10,00	10,00	10,00	10,00	10,00
	<i>Máy, thiết bị</i>						
	Máy tính để bàn	Ca	16,42	18,47	20,52	22,58	24,62

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
	Máy in	Ca	0,51	0,57	0,64	0,70	0,77
	Hệ thống ánh sáng	Ca	6,40	7,46	8,29	8,79	10,30
	Hệ thống âm thanh	Ca	6,40	7,46	8,29	8,79	10,30
	Phục trang (theo chương trình)	Ca	6,40	7,46	8,29	8,79	10,30
	Đạo cụ cảnh trí	Ca	11,37	12,79	14,21	15,63	17,06

Ghi chú: Định mức trên áp dụng cho tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ những ngày lễ thường niên trong năm trong điều kiện tổ chức trong nhà. Trường hợp tổ chức chương trình ngoài trời, áp dụng hệ số điều chỉnh  $k = 1,4$  so với định mức tổ chức trong nhà.

#### **HNNT.01.01.05 Loại hình nghệ thuật xiếc**

##### *a) Thành phần công việc*

- Công tác tổ chức, chuẩn bị.
- + Tiếp nhận nhiệm vụ, kế hoạch tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ ngày lễ thường niên trong năm.
- + Làm việc với đơn vị quản lý nghệ thuật, Ban Tổ chức để xác định yêu cầu nội dung, quy mô, thời lượng, hình thức chương trình nghệ thuật xiếc.
- + Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình (tiến độ, phân công nhiệm vụ, thời gian tập luyện, sơ duyệt, tổng duyệt, biểu diễn).
- + Khảo sát, chuẩn bị địa điểm biểu diễn trong nhà (nhà hát, hội trường); bố trí không gian tập luyện phục vụ chương trình.
- + Tổ chức họp triển khai nội bộ với nghệ sĩ, nhạc công, bộ phận kỹ thuật và bộ phận chỉ huy nghệ thuật.

+ Phối hợp và giám sát các bộ phận, đơn vị thuê ngoài (nếu có) trong quá trình chuẩn bị thiết bị chuyên dụng, đạo cụ xiếc, mỹ thuật sân khấu, âm thanh, ánh sáng và các yêu cầu an toàn kỹ thuật.

- Lựa chọn, xây dựng kịch bản văn học.

+ Nghiên cứu chủ đề ngày lễ; lựa chọn tiết mục, tổ hợp tiết mục xiếc phù hợp nội dung, tính chất chương trình.

+ Phối hợp xây dựng, hiệu chỉnh kịch bản chương trình xiếc (thứ tự tiết mục, thời lượng, cao trào, kết cấu tổng thể chương trình).

+ Góp ý, theo dõi và giám sát quá trình hoàn thiện nội dung biểu diễn, đạo cụ, thiết bị xiếc, mỹ thuật sân khấu do các cá nhân, đơn vị thuê ngoài thực hiện (nếu có), bảo đảm phù hợp yêu cầu nghệ thuật và an toàn biểu diễn.

+ Hoàn thiện hồ sơ kịch bản chương trình phục vụ tổ chức biểu diễn theo quy định.

- Tổ chức dàn dựng nghệ thuật.

+ Tổ chức dàn dựng các tiết mục xiếc theo kịch bản văn học đã được thống nhất.

+ Hướng dẫn nghệ sĩ xiếc luyện tập kỹ năng chuyên môn, kỹ thuật biểu diễn, phối hợp động tác theo từng tiết mục.

+ Phối hợp dàn dựng bố cục sân khấu, sắp xếp thiết bị, đạo cụ, không gian biểu diễn phù hợp đặc thù xiếc trong nhà.

+ Tổ chức dàn dựng tổng thể kết hợp biểu diễn xiếc với âm nhạc, ánh sáng và hiệu ứng sân khấu.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện bố cục nghệ thuật toàn chương trình theo yêu cầu phục vụ ngày lễ thường niên.

- Tổ chức tập luyện.

+ Tổ chức tập luyện theo từng tiết mục, từng nhóm nghệ sĩ và toàn bộ chương trình.

+ Tập luyện kết hợp các tiết mục nhằm đảm bảo tính liên hoàn, nhịp điệu và an toàn biểu diễn.

+ Tổ chức tập luyện tăng cường nhằm bảo đảm chất lượng và độ chính xác kỹ thuật của các tiết mục xiếc.

+ Tập luyện kết hợp kỹ thuật sân khấu (âm thanh, ánh sáng, thiết bị xiếc); theo dõi, kiểm soát và điều chỉnh các yếu tố an toàn.

- Sơ duyệt, tổng duyệt và chỉnh sửa.

+ Tổ chức sơ duyệt nội bộ chương trình; ghi nhận ý kiến góp ý về nội dung và hình thức biểu diễn.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện nội dung nghệ thuật và hình thức trình diễn theo yêu cầu.

+ Tổ chức tổng duyệt chương trình với đầy đủ thiết bị, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng và phương án an toàn.

+ Hoàn thiện chương trình trước khi biểu diễn chính thức.

- Tổ chức biểu diễn chương trình.

+ Chuẩn bị lực lượng nghệ sĩ xiếc, bộ phận kỹ thuật và lực lượng hỗ trợ an toàn phục vụ biểu diễn.

+ Phối hợp điều hành, vận hành hệ thống thiết bị xiếc, âm thanh, ánh sáng, sân khấu trong suốt chương trình.

+ Tổ chức biểu diễn chương trình nghệ thuật xiếc phục vụ ngày lễ thường niên theo kế hoạch được phê duyệt.

- Công tác hậu kỳ.

+ Tổng hợp, đánh giá kết quả tổ chức chương trình nghệ thuật.

+ Kiểm kê phục trang, đạo cụ, nhạc cụ đã sử dụng trong quá trình biểu diễn.

+ Hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện, phục vụ công tác tổng hợp.

- Thanh quyết toán.

+ Nghiệm thu khối lượng sản phẩm với các bộ phận thực hiện.

+ Tổng hợp hồ sơ, chứng từ liên quan.

+ Bàn giao hồ sơ, chứng từ cho bộ phận kế toán.

+ Lưu hồ sơ.

*b) Định mức*

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
HNNT.01.01.05	<i>Nhân công</i>						
	Viên chức loại A1 bậc 4/9 hoặc tương đương	Công	27,36	30,78	34,20	37,62	41,04
	Diễn viên hạng III bậc 3/9 hoặc tương đương	Công	273,60	307,80	342,00	376,20	410,40
	Diễn viên hạng II bậc 2/8 hoặc tương đương	Công	91,20	102,60	114,00	125,40	136,80
	Viên chức loại C bậc 10/12 hoặc tương đương	Công	81,60	91,80	102,00	112,20	122,40
	<i>Vật liệu</i>						
	Giấy A4	Ram	1,63	1,84	2,04	2,24	2,45
	Mực in	Hộp	0,54	0,61	0,68	0,75	0,82
	Hóa trang	Bộ	3,17	3,56	3,96	4,36	4,75
	Vật liệu phụ	%	10,00	10,00	10,00	10,00	10,00
	<i>Máy, thiết bị</i>						
	Máy tính để bàn	Ca	21,89	24,62	27,36	30,10	32,83
	Máy in	Ca	0,68	0,77	0,85	0,94	1,02
	Hệ thống ánh sáng	Ca	8,84	9,95	10,66	12,16	13,27
	Hệ thống âm thanh	Ca	8,84	9,95	10,66	12,16	13,27
	Phục trang (theo chương trình)	Ca	8,84	9,95	10,66	12,16	13,27
	Đạo cụ cảnh trí	Ca	15,16	17,06	18,95	20,85	22,74

Ghi chú: Định mức trên áp dụng cho tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ những ngày lễ thường niên trong năm trong điều kiện tổ chức trong nhà. Trường hợp tổ chức chương trình ngoài trời, áp dụng hệ số điều chỉnh  $k = 1,4$  so với định mức tổ chức trong nhà.

**HNNT.01.01.06 Loại hình nghệ thuật rối***a) Thành phần công việc*

- Công tác tổ chức, chuẩn bị.
- + Tiếp nhận nhiệm vụ, kế hoạch tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ ngày lễ thường niên trong năm.
- + Làm việc với đơn vị quản lý nghệ thuật, Ban Tổ chức để xác định yêu cầu nội dung, quy mô, thời lượng, hình thức chương trình nghệ thuật rối.
- + Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình (tiến độ, phân công nhiệm vụ, thời gian tập luyện, sơ duyệt, tổng duyệt, biểu diễn).
- + Khảo sát, chuẩn bị địa điểm biểu diễn trong nhà (nhà hát, hội trường); bố trí không gian tập luyện phục vụ chương trình.
- + Tổ chức họp triển khai nội bộ với nghệ sĩ, nhạc công, bộ phận kỹ thuật và bộ phận chỉ huy nghệ thuật.
- + Phối hợp và giám sát các bộ phận, đơn vị thuê ngoài (nếu có) trong quá trình thiết kế, chuẩn bị mỹ thuật sân khấu, phục trang, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng.
- Lựa chọn, xây dựng kịch bản văn học.
- + Nghiên cứu chủ đề ngày lễ; lựa chọn kịch bản rối, tiết mục hoặc trích đoạn rối phù hợp nội dung, tính chất chương trình.
- + Phối hợp xây dựng, hiệu chỉnh kịch bản chương trình rối (bố cục kịch bản, kết cấu lớp diễn, thời lượng, nhịp độ).
- + Góp ý, theo dõi và giám sát quá trình hoàn thiện lời dẫn, lời thoại, âm nhạc, tạo hình con rối, mỹ thuật sân khấu do các cá nhân, đơn vị thuê ngoài thực hiện (nếu có), bảo đảm phù hợp yêu cầu nghệ thuật và mục tiêu chương trình.
- + Hoàn thiện hồ sơ kịch bản chương trình phục vụ tổ chức biểu diễn theo quy định.
- Tổ chức dàn dựng nghệ thuật.
- + Tổ chức dàn dựng các tiết mục, lớp diễn rối theo kịch bản văn học đã được thống nhất.
- + Hướng dẫn nghệ sĩ rối luyện tập kỹ năng điều khiển rối, phối hợp động tác, lời dẫn và biểu cảm theo đặc trưng nghệ thuật rối.

+ Phối hợp dàn dựng không gian sân khấu rỗi, vị trí buồng diễn, bố cục phòng màn, đạo cụ phù hợp điều kiện biểu diễn trong nhà.

+ Tổ chức dàn dựng tổng thể kết hợp giữa rỗi, âm nhạc, lời dẫn, hiệu ứng âm thanh – ánh sáng.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện bố cục nghệ thuật toàn chương trình theo yêu cầu phục vụ ngày lễ thường niên.

- Tổ chức tập luyện.

+ Tổ chức tập luyện theo từng tiết mục, từng nhóm nghệ sĩ rỗi và toàn bộ chương trình.

+ Tập luyện kết hợp điều khiển rỗi, lời thoại, lời dẫn và âm nhạc theo kịch bản văn học.

+ Tổ chức tập luyện tăng cường nhằm bảo đảm chất lượng biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị, văn hóa.

+ Tập luyện kết hợp kỹ thuật sân khấu (âm thanh, ánh sáng, đạo cụ rỗi); theo dõi và điều chỉnh phù hợp với không gian biểu diễn trong nhà.

- Sơ duyệt, tổng duyệt và chỉnh sửa.

+ Tổ chức sơ duyệt nội bộ chương trình nghệ thuật rỗi; ghi nhận ý kiến góp ý về nội dung và hình thức biểu diễn.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện nội dung nghệ thuật và hình thức trình diễn theo yêu cầu.

+ Tổ chức tổng duyệt chương trình với đầy đủ con rỗi, đạo cụ, phục trang, âm thanh, ánh sáng.

+ Hoàn thiện chương trình trước khi biểu diễn chính thức.

- Tổ chức biểu diễn chương trình.

+ Chuẩn bị lực lượng nghệ sĩ rỗi, nhạc công và bộ phận kỹ thuật phục vụ biểu diễn.

+ Phối hợp điều hành, vận hành hệ thống âm thanh, ánh sáng, sân khấu rỗi trong suốt chương trình.

+ Tổ chức biểu diễn chương trình nghệ thuật rỗi phục vụ ngày lễ thường niên theo kế hoạch được phê duyệt.

- Công tác hậu kỳ.

+ Tổng hợp, đánh giá kết quả tổ chức chương trình nghệ thuật.

- + Kiểm kê phục trang, đạo cụ, nhạc cụ đã sử dụng trong quá trình biểu diễn.
- + Hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện, phục vụ công tác tổng hợp.
- Thanh quyết toán.
- + Nghiệm thu khối lượng sản phẩm với các bộ phận thực hiện.
- + Tổng hợp hồ sơ, chứng từ liên quan.
- + Bàn giao hồ sơ, chứng từ cho bộ phận kế toán.
- + Lưu hồ sơ.

b) Định mức

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
HNNT.01.01.06	<i>Nhân công</i>						
	Viên chức loại A1 bậc 4/9 hoặc tương đương	Công	19,38	21,81	24,23	26,65	29,08
	Diễn viên hạng III bậc 3/9 hoặc tương đương	Công	193,80	218,03	242,25	266,48	290,70
	Diễn viên hạng II bậc 2/8 hoặc tương đương	Công	64,60	72,68	80,75	88,83	96,90
	Viên chức loại C bậc 10/12 hoặc tương đương	Công	57,80	65,03	72,25	79,48	86,70
	<i>Vật liệu</i>						
	Giấy A4	Ram	1,16	1,31	1,45	1,60	1,74
	Mực in	Hộp	0,39	0,44	0,48	0,53	0,58
	Hóa trang	Bộ	2,25	2,53	2,81	3,09	3,37
	Vật liệu phụ	%	10,00	10,00	10,00	10,00	10,00

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
	Máy, thiết bị						
	Máy tính để bàn	Ca	15,50	17,45	19,38	21,32	23,26
	Máy in	Ca	0,48	0,54	0,60	0,67	0,73
	Hệ thống ánh sáng	Ca	6,26	7,05	8,00	8,61	9,40
	Hệ thống âm thanh	Ca	6,26	7,05	8,00	8,61	9,40
	Phục trang (theo chương trình)	Ca	6,26	7,05	8,00	8,61	9,40
	Đạo cụ cảnh trí	Ca	10,74	12,08	13,42	14,77	16,11

Ghi chú: Định mức trên áp dụng cho tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ những ngày lễ thường niên trong năm trong điều kiện tổ chức trong nhà. Trường hợp tổ chức chương trình ngoài trời, áp dụng hệ số điều chỉnh  $k = 1,4$  so với định mức tổ chức trong nhà.

### **HNNT.01.02.00 Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ những ngày lễ lớn đặc biệt (tổ chức trong nhà)**

#### **HNNT.01.02.01 Loại hình nghệ thuật chèo**

##### *a) Thành phần công việc*

- Công tác tổ chức, chuẩn bị.
- + Tiếp nhận nhiệm vụ, kế hoạch tổ chức chương trình nghệ thuật chèo phục vụ ngày lễ lớn đặc biệt theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.
- + Làm việc với cơ quan chủ trì, Ban Tổ chức để xác định yêu cầu chính trị, nội dung tuyên truyền, quy mô, thời lượng, hình thức chương trình nghệ thuật chèo.
- + Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình (tiến độ, phân công nhiệm vụ, thời gian tập luyện, sơ duyệt, tổng duyệt, biểu diễn chính thức).
- + Khảo sát, chuẩn bị địa điểm biểu diễn trong nhà (nhà hát, hội trường lớn); bố trí không gian tập luyện, sân khấu, hậu đài phục vụ chương trình.

+ Tổ chức họp triển khai với nghệ sĩ, nhạc công, bộ phận kỹ thuật, chỉ huy nghệ thuật để thống nhất nội dung và phương án thực hiện.

+ Phối hợp, theo dõi và giám sát các bộ phận, đơn vị thuê ngoài (nếu có) trong quá trình chuẩn bị mỹ thuật sân khấu, phục trang, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng.

- Lựa chọn, xây dựng kịch bản văn học.

+ Nghiên cứu chủ đề, ý nghĩa chính trị, lịch sử của ngày lễ lớn; lựa chọn vở chèo, trích đoạn, làn điệu chèo truyền thống phù hợp.

+ Phối hợp xây dựng, chỉnh lý kịch bản chương trình chèo (bố cục nội dung, thứ tự trích đoạn, thời lượng, cao trào nghệ thuật).

+ Góp ý, theo dõi và giám sát quá trình hoàn thiện lời ca, âm nhạc, mỹ thuật, phục trang, đạo cụ do các cá nhân, đơn vị liên quan thực hiện (nếu có).

+ Hoàn thiện hồ sơ kịch bản chương trình phục vụ tổ chức biểu diễn theo quy định.

- Tổ chức dàn dựng nghệ thuật.

+ Tổ chức dàn dựng các trích đoạn chèo theo kịch bản văn học đã được phê duyệt.

+ Hướng dẫn diễn viên luyện tập kỹ thuật hát, diễn, động tác, phong cách biểu diễn đặc trưng của nghệ thuật chèo.

+ Dàn dựng chuyển cảnh, đội hình sân khấu, nhịp phách, bảo đảm tính trang trọng và quy mô của chương trình ngày lễ lớn.

+ Dàn dựng tổng thể, kết hợp đồng bộ giữa diễn xuất, âm nhạc, đạo cụ và không gian sân khấu trong nhà.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện bố cục nghệ thuật chương trình bảo đảm tính chính trị, nghệ thuật và yêu cầu tuyên truyền.

- Tổ chức tập luyện.

+ Tổ chức tập luyện theo từng trích đoạn, từng nhóm diễn viên và toàn bộ chương trình.

+ Tập luyện kết hợp hát, diễn, nhịp phách theo chuẩn mực nghệ thuật chèo truyền thống.

- + Tổ chức tập luyện tăng cường nhằm nâng cao chất lượng biểu diễn phục vụ ngày lễ lớn đặc biệt.
- + Tập luyện kết hợp kỹ thuật sân khấu (âm thanh, ánh sáng, đạo cụ), điều chỉnh phù hợp với không gian biểu diễn trong nhà.
- + Sơ duyệt, tổng duyệt và chỉnh sửa.
- + Tổ chức sơ duyệt nội bộ chương trình; tiếp thu ý kiến góp ý của các cấp chuyên môn và Ban Tổ chức.
- + Điều chỉnh, hoàn thiện nội dung nghệ thuật và hình thức biểu diễn theo yêu cầu.
- + Tổ chức tổng duyệt chương trình với đầy đủ trang phục, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng.
- + Hoàn thiện chương trình trước khi biểu diễn chính thức.
- Tổ chức biểu diễn chương trình.
- + Chuẩn bị lực lượng nghệ sĩ, nhạc công, bộ phận kỹ thuật phục vụ biểu diễn.
- + Phối hợp điều hành, vận hành hệ thống âm thanh, ánh sáng, sân khấu trong suốt chương trình.
- + Tổ chức biểu diễn chương trình nghệ thuật chào phục vụ ngày lễ lớn đặc biệt theo kế hoạch được phê duyệt.
- Công tác hậu kỳ.
- + Tổng hợp, đánh giá kết quả tổ chức chương trình nghệ thuật.
- + Kiểm kê phục trang, đạo cụ, nhạc cụ đã sử dụng trong quá trình biểu diễn.
- + Hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện, phục vụ công tác tổng hợp.
- Thanh quyết toán.
- + Nghiệm thu khối lượng sản phẩm với các bộ phận thực hiện.
- + Tổng hợp hồ sơ, chứng từ liên quan.
- + Bàn giao hồ sơ, chứng từ cho bộ phận kế toán.
- + Lưu hồ sơ.

*b) Định mức*

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
HNNT.01.02.01	<i>Nhân công</i>						
	Viên chức loại A1 bậc 4/9 hoặc tương đương	Công	29,64	33,35	37,05	40,76	44,46
	Diễn viên hạng III bậc 5/9 hoặc tương đương	Công	296,40	333,45	370,50	407,55	444,60
	Diễn viên hạng II bậc 2/8 hoặc tương đương	Công	98,80	111,15	123,50	135,85	148,20
	Viên chức loại C bậc 10/12 hoặc tương đương	Công	88,40	99,45	110,50	121,55	132,60
	<i>Vật liệu</i>						
	Giấy A4	Ram	1,77	1,99	2,21	2,43	2,65
	Mực in	Hộp	0,59	0,66	0,74	0,81	0,88
	Hóa trang	Bộ	3,43	3,86	4,29	4,72	5,15
	Vật liệu phụ	%	10,00	10,00	10,00	10,00	10,00
	<i>Máy, thiết bị</i>						
	Máy tính để bàn	Ca	23,71	26,68	29,64	32,61	35,57
	Máy in	Ca	0,74	0,83	0,92	1,01	1,11
	Hệ thống ánh sáng	Ca	9,58	10,78	11,98	13,17	14,37
	Hệ thống âm thanh	Ca	9,58	10,78	11,98	13,17	14,37
	Phục trang (theo chương trình)	Ca	9,58	10,78	11,98	13,17	14,37
	Đạo cụ cảnh trí	Ca	16,42	18,48	20,53	22,58	24,64

Ghi chú: Định mức trên áp dụng cho tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ những ngày lễ lớn đặc biệt trong điều kiện tổ chức trong nhà. Trường hợp tổ chức chương trình ngoài trời, áp dụng hệ số điều chỉnh  $k = 1,4$  so với định mức tổ chức trong nhà.

**HNNT.01.02.02 Loại hình nghệ thuật ca múa nhạc***a) Thành phần công việc*

- Công tác tổ chức, chuẩn bị.

+ Tiếp nhận nhiệm vụ, kế hoạch tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ ngày lễ lớn đặc biệt theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

+ Làm việc với đơn vị quản lý nghệ thuật, Ban Tổ chức để xác định yêu cầu nội dung, quy mô, thời lượng, hình thức chương trình nghệ thuật ca múa nhạc.

+ Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình (tiến độ, phân công nhiệm vụ, thời gian tập luyện, sơ duyệt, tổng duyệt, biểu diễn).

+ Khảo sát, chuẩn bị địa điểm biểu diễn trong nhà (nhà hát, hội trường); bố trí không gian tập luyện phục vụ chương trình.

+ Tổ chức họp triển khai nội bộ với nghệ sĩ, nhạc công, bộ phận kỹ thuật và bộ phận chỉ huy nghệ thuật.

+ Phối hợp và giám sát các bộ phận, đơn vị thuê ngoài (nếu có) trong quá trình thiết kế, chuẩn bị mỹ thuật sân khấu, phục trang, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng.

- Lựa chọn, xây dựng kịch bản văn học.

+ Nghiên cứu chủ đề ngày lễ; lựa chọn các tiết mục ca, múa, hòa tấu phù hợp nội dung và tính chất chương trình.

+ Phối hợp xây dựng, hiệu chỉnh kịch bản chương trình ca múa nhạc (thứ tự tiết mục, thời lượng từng tiết mục, bố cục nghệ thuật, kết cấu chương trình).

+ Góp ý, theo dõi và giám sát quá trình hoàn thiện nội dung âm nhạc, hòa âm phối khí, biên đạo múa, mỹ thuật sân khấu, phục trang, đạo cụ do các cá nhân, đơn vị thuê ngoài thực hiện (nếu có), bảo đảm phù hợp yêu cầu nghệ thuật và mục tiêu chương trình.

+ Hoàn thiện hồ sơ kịch bản chương trình phục vụ tổ chức biểu diễn theo quy định.

- Tổ chức dàn dựng nghệ thuật.

+ Tổ chức dàn dựng các tiết mục ca, múa, hòa tấu theo kịch bản văn học đã được thống nhất.

+ Hướng dẫn nghệ sĩ luyện tập kỹ năng thanh nhạc, vũ đạo, biểu diễn sân khấu theo yêu cầu từng tiết mục.

+ Phối hợp dàn dựng chuyển tiết mục, đội hình sân khấu, bố cục không gian biểu diễn phù hợp điều kiện biểu diễn trong nhà.

+ Tổ chức dàn dựng tổng thể kết hợp giữa ca, múa, âm nhạc và không gian sân khấu.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện bố cục nghệ thuật toàn chương trình theo yêu cầu phục vụ ngày lễ lớn đặc biệt.

- Tổ chức tập luyện.

+ Tổ chức tập luyện theo từng tiết mục, từng nhóm ca, múa và toàn bộ chương trình.

+ Tập luyện kết hợp đồng bộ giữa thanh nhạc, vũ đạo và biểu diễn sân khấu theo kịch bản văn học.

+ Tổ chức tập luyện tăng cường nhằm bảo đảm chất lượng biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị, văn hóa.

+ Tập luyện kết hợp kỹ thuật sân khấu (âm thanh, ánh sáng, đạo cụ); theo dõi và điều chỉnh phù hợp với không gian biểu diễn trong nhà.

- Sơ duyệt, tổng duyệt và chỉnh sửa.

+ Tổ chức sơ duyệt nội bộ chương trình; ghi nhận ý kiến góp ý về nội dung và hình thức biểu diễn.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện nội dung nghệ thuật và hình thức trình diễn theo yêu cầu.

+ Tổ chức tổng duyệt chương trình với đầy đủ trang phục, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng.

+ Hoàn thiện chương trình trước khi biểu diễn chính thức.

- Tổ chức biểu diễn chương trình.

+ Chuẩn bị lực lượng nghệ sĩ, nhạc công, diễn viên múa và bộ phận kỹ thuật phục vụ biểu diễn.

+ Phối hợp điều hành, vận hành hệ thống âm thanh, ánh sáng, sân khấu trong suốt chương trình.

+ Tổ chức biểu diễn chương trình nghệ thuật ca múa nhạc phục vụ ngày lễ lớn đặc biệt theo kế hoạch được phê duyệt.

- Công tác hậu kỳ.
- + Tổng hợp, đánh giá kết quả tổ chức chương trình nghệ thuật.
- + Kiểm kê phục trang, đạo cụ, nhạc cụ đã sử dụng trong quá trình biểu diễn.
- + Hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện, phục vụ công tác tổng hợp.
- Thanh quyết toán.
- + Nghiệm thu khối lượng sản phẩm với các bộ phận thực hiện.
- + Tổng hợp hồ sơ, chứng từ liên quan.
- + Bàn giao hồ sơ, chứng từ cho bộ phận kế toán.
- + Lưu hồ sơ.

b) Định mức

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
HNNT.01.02.02	<i>Nhân công</i>						
	Viên chức loại A1 bậc 4/9 hoặc tương đương	Công	37,05	41,68	46,31	50,94	55,57
	Diễn viên hạng III bậc 5/9 hoặc tương đương	Công	370,50	416,82	463,13	509,44	555,76
	Diễn viên hạng II bậc 2/8 hoặc tương đương	Công	123,50	138,94	154,38	169,82	185,26
	Viên chức loại C bậc 10/12 hoặc tương đương	Công	110,50	124,32	138,13	151,94	165,76
	<i>Vật liệu</i>						
	Giấy A4	Ram	2,21	2,48	2,76	3,04	3,31
	Mực in	Hộp	0,74	0,83	0,92	1,01	1,10
	Hóa trang	Bộ	4,29	4,82	5,36	5,90	6,43

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
	Vật liệu phụ	%	10,00	10,00	10,00	10,00	10,00
	<i>Máy, thiết bị</i>						
	Máy tính để bàn	Ca	29,64	33,34	37,05	40,75	44,46
	Máy in	Ca	0,92	1,04	1,15	1,27	1,38
	Hệ thống ánh sáng	Ca	11,55	12,99	14,44	15,88	17,32
	Hệ thống âm thanh	Ca	11,55	12,99	14,44	15,88	17,32
	Phục trang (theo chương trình)	Ca	11,55	12,99	14,44	15,88	17,32
	Đạo cụ cảnh trí	Ca	20,53	23,10	25,66	28,23	30,80

Ghi chú: Định mức trên áp dụng cho tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ những ngày lễ lớn đặc biệt trong điều kiện tổ chức trong nhà. Trường hợp tổ chức chương trình ngoài trời, áp dụng hệ số điều chỉnh  $k = 1,4$  so với định mức tổ chức trong nhà.

### **HNNT.01.02.03 Loại hình nghệ thuật cải lương**

#### *a) Thành phần công việc*

- Công tác tổ chức, chuẩn bị.
- + Tiếp nhận nhiệm vụ, kế hoạch tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ ngày lễ lớn đặc biệt.
- + Làm việc với đơn vị quản lý nghệ thuật, Ban Tổ chức để xác định yêu cầu nội dung, quy mô, thời lượng, hình thức chương trình nghệ thuật cải lương.
- + Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình (tiến độ, phân công nhiệm vụ, thời gian tập luyện, sơ duyệt, tổng duyệt, biểu diễn).
- + Khảo sát, chuẩn bị địa điểm biểu diễn trong nhà (nhà hát, hội trường); bố trí không gian tập luyện phục vụ chương trình.

+ Tổ chức họp triển khai nội bộ với nghệ sĩ, nhạc công, bộ phận kỹ thuật và bộ phận chỉ huy nghệ thuật.

+ Phối hợp và giám sát các bộ phận, đơn vị thuê ngoài (nếu có) trong quá trình thiết kế, chuẩn bị mỹ thuật sân khấu, phục trang, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng.

- Lựa chọn, xây dựng kịch bản văn học.

+ Nghiên cứu chủ đề ngày lễ; lựa chọn các trích đoạn, làn điệu phù hợp nội dung chương trình.

+ Phối hợp xây dựng, hiệu chỉnh kịch bản chương trình cải lương (bố cục vở, kết cấu cảnh, thời lượng, kết cấu chương trình).

+ Góp ý, theo dõi và giám sát quá trình hoàn thiện lời thoại, kết cấu cảnh, mỹ thuật sân khấu, phục trang, đạo cụ do các cá nhân, đơn vị thuê ngoài thực hiện (nếu có), bảo đảm phù hợp yêu cầu nghệ thuật và mục tiêu chương trình.

+ Hoàn thiện hồ sơ kịch bản chương trình phục vụ tổ chức biểu diễn theo quy định.

- Tổ chức dàn dựng nghệ thuật.

+ Tổ chức dàn dựng các cảnh diễn theo kịch bản văn học đã được thống nhất.

+ Hướng dẫn diễn viên luyện tập kỹ năng diễn xuất, thoại, hình thể, tâm lý nhân vật theo đặc trưng nghệ thuật cải lương.

+ Phối hợp dàn dựng chuyển cảnh, bố cục sân khấu, nhịp điệu diễn xuất phù hợp điều kiện biểu diễn trong nhà.

+ Tổ chức dàn dựng tổng thể kết hợp giữa ca, múa, âm nhạc và không gian sân khấu.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện bố cục nghệ thuật toàn chương trình theo yêu cầu phục vụ ngày lễ lớn đặc biệt.

- Tổ chức tập luyện.

+ Tổ chức tập luyện theo từng cảnh, từng nhóm diễn viên và toàn bộ chương trình.

+ Tập luyện kết hợp lời thoại, diễn xuất, hình thể, tâm lý nhân vật theo kịch bản văn học.

+ Tổ chức tập luyện tăng cường nhằm bảo đảm chất lượng biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị, văn hóa.

+ Tập luyện kết hợp kỹ thuật sân khấu (âm thanh, ánh sáng, đạo cụ); theo dõi và điều chỉnh phù hợp với không gian biểu diễn trong nhà.

- Sơ duyệt, tổng duyệt và chỉnh sửa.

+ Tổ chức sơ duyệt nội bộ chương trình; ghi nhận ý kiến góp ý về nội dung và hình thức biểu diễn.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện nội dung nghệ thuật và hình thức trình diễn theo yêu cầu.

+ Tổ chức tổng duyệt chương trình với đầy đủ trang phục, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng.

+ Hoàn thiện chương trình trước khi biểu diễn chính thức.

- Tổ chức biểu diễn chương trình.

+ Chuẩn bị lực lượng nghệ sĩ, nhạc công, diễn viên múa và bộ phận kỹ thuật phục vụ biểu diễn.

+ Phối hợp điều hành, vận hành hệ thống âm thanh, ánh sáng, sân khấu trong suốt chương trình.

+ Tổ chức biểu diễn chương trình nghệ thuật cải lương phục vụ ngày lễ lớn đặc biệt theo kế hoạch được phê duyệt.

- Công tác hậu kỳ.

+ Tổng hợp, đánh giá kết quả tổ chức chương trình nghệ thuật.

+ Kiểm kê phục trang, đạo cụ, nhạc cụ đã sử dụng trong quá trình biểu diễn.

+ Hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện, phục vụ công tác tổng hợp.

- Thanh quyết toán.

+ Nghiệm thu khối lượng sản phẩm với các bộ phận thực hiện.

+ Tổng hợp hồ sơ, chứng từ liên quan.

+ Bàn giao hồ sơ, chứng từ cho bộ phận kế toán.

+ Lưu hồ sơ.

*b) Định mức*

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
HNNT.01.02.03	<i>Nhân công</i>						
	Viên chức loại A1 bậc 4/9 hoặc tương đương	Công	32,61	36,68	40,76	44,84	48,91
	Diễn viên hạng III bậc 5/9 hoặc tương đương	Công	326,04	366,80	407,55	448,31	489,06
	Diễn viên hạng II bậc 2/8 hoặc tương đương	Công	108,68	122,27	135,85	149,44	163,02
	Viên chức loại C bậc 10/12 hoặc tương đương	Công	97,24	109,40	121,55	133,71	145,86
	<i>Vật liệu</i>						
	Giấy A4	Ram	1,94	2,19	2,43	2,67	2,92
	Mực in	Hộp	0,65	0,73	0,81	0,89	0,97
	Hóa trang	Bộ	3,78	4,25	4,72	5,19	5,66
	Vật liệu phụ	%	10,00	10,00	10,00	10,00	10,00
	<i>Máy, thiết bị</i>						
	Máy tính để bàn	Ca	26,09	29,34	32,61	35,87	39,13
	Máy in	Ca	0,81	0,91	1,01	1,11	1,22
	Hệ thống ánh sáng	Ca	10,16	11,43	13,17	13,97	15,24
	Hệ thống âm thanh	Ca	10,16	11,43	13,17	13,97	15,24
	Phục trang (theo chương trình)	Ca	10,16	11,43	13,17	13,97	15,24
	Đạo cụ cảnh trí	Ca	18,07	20,32	22,58	24,84	27,10

Ghi chú: Định mức trên áp dụng cho tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ những ngày lễ lớn đặc biệt trong điều kiện tổ chức trong nhà. Trường hợp tổ chức chương trình ngoài trời, áp dụng hệ số điều chỉnh  $k = 1,4$  so với định mức tổ chức trong nhà.

**HNNT.01.02.04 Loại hình nghệ thuật kịch***a) Thành phần công việc*

- Công tác tổ chức, chuẩn bị.
- + Tiếp nhận nhiệm vụ, kế hoạch tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ ngày lễ lớn đặc biệt.
- + Làm việc với đơn vị quản lý nghệ thuật, Ban Tổ chức để xác định yêu cầu nội dung, quy mô, thời lượng, hình thức chương trình nghệ thuật kịch.
- + Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình (tiến độ, phân công nhiệm vụ, thời gian tập luyện, sơ duyệt, tổng duyệt, biểu diễn).
- + Khảo sát, chuẩn bị địa điểm biểu diễn trong nhà (nhà hát, hội trường); bố trí không gian tập luyện phục vụ chương trình.
- + Tổ chức họp triển khai nội bộ với nghệ sĩ, nhạc công, bộ phận kỹ thuật và bộ phận chỉ huy nghệ thuật.
- + Phối hợp và giám sát các bộ phận, đơn vị thuê ngoài (nếu có) trong quá trình thiết kế, chuẩn bị mỹ thuật sân khấu, phục trang, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng.
- Lựa chọn, xây dựng kịch bản văn học.
- + Nghiên cứu chủ đề ngày lễ; lựa chọn vở kịch, trích đoạn kịch phù hợp nội dung, tính chất chương trình.
- + Phối hợp xây dựng, hiệu chỉnh kịch bản chương trình kịch (bố cục vở, kết cấu cảnh, thời lượng, nhịp độ kịch).
- + Góp ý, theo dõi và giám sát quá trình hoàn thiện lời thoại, kết cấu cảnh, mỹ thuật sân khấu, phục trang, đạo cụ do các cá nhân, đơn vị thuê ngoài thực hiện (nếu có), bảo đảm phù hợp yêu cầu nghệ thuật và mục tiêu chương trình.
- + Hoàn thiện hồ sơ kịch bản chương trình phục vụ tổ chức biểu diễn theo quy định.
- Tổ chức dàn dựng nghệ thuật.
- + Tổ chức dàn dựng các cảnh diễn theo kịch bản văn học đã được thống nhất.
- + Hướng dẫn diễn viên luyện tập kỹ năng diễn xuất, thoại, hình thể, tâm lý nhân vật theo đặc trưng nghệ thuật kịch.

+ Phối hợp dàn dựng chuyên cảnh, bố cục sân khấu, nhịp điệu diễn xuất phù hợp điều kiện biểu diễn trong nhà.

+ Tổ chức dàn dựng tổng thể kết hợp giữa âm nhạc và không gian sân khấu.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện bố cục nghệ thuật toàn chương trình theo yêu cầu phục vụ ngày lễ lớn đặc biệt.

- Tổ chức tập luyện.

+ Tổ chức tập luyện theo từng cảnh, từng nhóm diễn viên và toàn bộ chương trình.

+ Tập luyện kết hợp lời thoại, diễn xuất, hình thể, tâm lý nhân vật theo kịch bản văn học.

+ Tổ chức tập luyện tăng cường nhằm bảo đảm chất lượng biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị, văn hóa.

+ Tập luyện kết hợp kỹ thuật sân khấu (âm thanh, ánh sáng, đạo cụ); theo dõi và điều chỉnh phù hợp với không gian biểu diễn trong nhà.

- Sơ duyệt, tổng duyệt và chỉnh sửa.

+ Tổ chức sơ duyệt nội bộ chương trình; ghi nhận ý kiến góp ý về nội dung và hình thức biểu diễn.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện nội dung nghệ thuật và hình thức trình diễn theo yêu cầu.

+ Tổ chức tổng duyệt chương trình với đầy đủ trang phục, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng.

+ Hoàn thiện chương trình trước khi biểu diễn chính thức.

- Tổ chức biểu diễn chương trình.

+ Chuẩn bị lực lượng nghệ sĩ và bộ phận kỹ thuật phục vụ biểu diễn.

+ Phối hợp điều hành, vận hành hệ thống âm thanh, ánh sáng, sân khấu trong suốt chương trình.

+ Tổ chức biểu diễn chương trình nghệ thuật kịch phục vụ ngày lễ lớn đặc biệt theo kế hoạch được phê duyệt.

- Công tác hậu kỳ.

+ Tổng hợp, đánh giá kết quả tổ chức chương trình nghệ thuật.

- + Kiểm kê phục trang, đạo cụ, nhạc cụ đã sử dụng trong quá trình biểu diễn.
- + Hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện, phục vụ công tác tổng hợp.
- Thanh quyết toán.
- + Nghiệm thu khối lượng sản phẩm với các bộ phận thực hiện.
- + Tổng hợp hồ sơ, chứng từ liên quan
- + Bàn giao hồ sơ, chứng từ cho bộ phận kế toán
- + Lưu hồ sơ.

*b) Định mức*

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
<b>HNNT.01.02.04</b>	<i>Nhân công</i>						
	Viên chức loại A1 bậc 4/9 hoặc tương đương	Công	26,68	30,02	33,35	36,69	40,02
	Diễn viên hạng III bậc 5/9 hoặc tương đương	Công	266,76	300,11	333,45	366,80	400,14
	Diễn viên hạng II bậc 2/8 hoặc tương đương	Công	88,92	100,04	111,15	122,27	133,38
	Viên chức loại C bậc 10/12 hoặc tương đương	Công	79,56	89,51	99,45	109,40	119,34
	<i>Vật liệu</i>						
	Giấy A4	Ram	1,59	1,79	1,99	2,19	2,39
	Mực in	Hộp	0,53	0,60	0,66	0,73	0,80
	Hóa trang	Bộ	3,09	3,47	3,86	4,25	4,63
	Vật liệu phụ	%	10,00	10,00	10,00	10,00	10,00

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
	Máy, thiết bị						
	Máy tính để bàn	Ca	21,34	24,02	26,68	29,35	32,02
	Máy in	Ca	0,66	0,75	0,83	0,91	1,00
	Hệ thống ánh sáng	Ca	8,31	9,35	10,78	11,43	12,47
	Hệ thống âm thanh	Ca	8,31	9,35	10,78	11,43	12,47
	Phục trang (theo chương trình)	Ca	8,31	9,35	10,78	11,43	12,47
	Đạo cụ cảnh trí	Ca	14,78	16,63	18,48	20,33	22,17

Ghi chú: Định mức trên áp dụng cho tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ những ngày lễ lớn đặc biệt trong điều kiện tổ chức trong nhà. Trường hợp tổ chức chương trình ngoài trời, áp dụng hệ số điều chỉnh  $k = 1,4$  so với định mức tổ chức trong nhà.

#### **HNNT.01.02.05 Loại hình nghệ thuật xiếc**

##### *a) Thành phần công việc*

- Công tác tổ chức, chuẩn bị.
- + Tiếp nhận nhiệm vụ, kế hoạch tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ ngày lễ lớn đặc biệt.
- + Làm việc với đơn vị quản lý nghệ thuật, Ban Tổ chức để xác định yêu cầu nội dung, quy mô, thời lượng, hình thức chương trình nghệ thuật xiếc.
- + Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình (tiến độ, phân công nhiệm vụ, thời gian tập luyện, sơ duyệt, tổng duyệt, biểu diễn).
- + Khảo sát, chuẩn bị địa điểm biểu diễn trong nhà (nhà hát, hội trường); bố trí không gian tập luyện phục vụ chương trình.
- + Tổ chức họp triển khai nội bộ với nghệ sĩ, nhạc công, bộ phận kỹ thuật và bộ phận chỉ huy nghệ thuật.

+ Phối hợp và giám sát các bộ phận, đơn vị thuê ngoài (nếu có) trong quá trình chuẩn bị thiết bị chuyên dụng, đạo cụ xiếc, mỹ thuật sân khấu, âm thanh, ánh sáng và các yêu cầu an toàn kỹ thuật.

- Lựa chọn, xây dựng kịch bản văn học.

+ Nghiên cứu chủ đề ngày lễ; lựa chọn tiết mục, tổ hợp tiết mục xiếc phù hợp nội dung, tính chất chương trình.

+ Phối hợp xây dựng, hiệu chỉnh kịch bản chương trình xiếc (thứ tự tiết mục, thời lượng, cao trào, kết cấu tổng thể chương trình).

+ Góp ý, theo dõi và giám sát quá trình hoàn thiện nội dung biểu diễn, đạo cụ, thiết bị xiếc, mỹ thuật sân khấu do các cá nhân, đơn vị thuê ngoài thực hiện (nếu có), bảo đảm phù hợp yêu cầu nghệ thuật và an toàn biểu diễn.

+ Hoàn thiện hồ sơ kịch bản chương trình phục vụ tổ chức biểu diễn theo quy định.

- Tổ chức dàn dựng nghệ thuật.

+ Tổ chức dàn dựng các tiết mục xiếc theo kịch bản văn học đã được thống nhất.

+ Hướng dẫn nghệ sĩ xiếc luyện tập kỹ năng chuyên môn, kỹ thuật biểu diễn, phối hợp động tác theo từng tiết mục.

+ Phối hợp dàn dựng bố cục sân khấu, sắp xếp thiết bị, đạo cụ, không gian biểu diễn phù hợp đặc thù xiếc trong nhà.

+ Tổ chức dàn dựng tổng thể kết hợp biểu diễn xiếc với âm nhạc, ánh sáng và hiệu ứng sân khấu.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện bố cục nghệ thuật toàn chương trình theo yêu cầu phục vụ ngày lễ lớn đặc biệt.

- Tổ chức tập luyện.

+ Tổ chức tập luyện theo từng tiết mục, từng nhóm nghệ sĩ và toàn bộ chương trình.

+ Tập luyện kết hợp các tiết mục nhằm đảm bảo tính liên hoàn, nhịp điệu và an toàn biểu diễn.

+ Tổ chức tập luyện tăng cường nhằm bảo đảm chất lượng và độ chính xác kỹ thuật của các tiết mục xiếc.

- + Tập luyện kết hợp kỹ thuật sân khấu (âm thanh, ánh sáng, thiết bị xiếc); theo dõi, kiểm soát và điều chỉnh các yếu tố an toàn.
- Sơ duyệt, tổng duyệt và chỉnh sửa.
- + Tổ chức sơ duyệt nội bộ chương trình; ghi nhận ý kiến góp ý về nội dung và hình thức biểu diễn.
- + Điều chỉnh, hoàn thiện nội dung nghệ thuật và hình thức trình diễn theo yêu cầu.
- + Tổ chức tổng duyệt chương trình với đầy đủ thiết bị, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng và phương án an toàn.
- + Hoàn thiện chương trình trước khi biểu diễn chính thức.
- Tổ chức biểu diễn chương trình.
- + Chuẩn bị lực lượng nghệ sĩ xiếc, bộ phận kỹ thuật và lực lượng hỗ trợ an toàn phục vụ biểu diễn.
- + Phối hợp điều hành, vận hành hệ thống thiết bị xiếc, âm thanh, ánh sáng, sân khấu trong suốt chương trình.
- + Tổ chức biểu diễn chương trình nghệ thuật xiếc phục vụ ngày lễ lớn đặc biệt theo kế hoạch được phê duyệt.
- Công tác hậu kỳ.
- + Tổng hợp, đánh giá kết quả tổ chức chương trình nghệ thuật.
- + Kiểm kê phục trang, đạo cụ, nhạc cụ đã sử dụng trong quá trình biểu diễn.
- + Hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện, phục vụ công tác tổng hợp.
- Thanh quyết toán.
- + Nghiệm thu khối lượng sản phẩm với các bộ phận thực hiện.
- + Tổng hợp hồ sơ, chứng từ liên quan.
- + Bàn giao hồ sơ, chứng từ cho bộ phận kế toán.
- + Lưu hồ sơ.

*b) Định mức*

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
HNNT.01.02.05	<i>Nhân công</i>						
	Viên chức loại A1 bậc 4/9 hoặc tương đương	Công	35,57	40,01	44,46	48,91	53,35
	Diễn viên hạng III bậc 5/9 hoặc tương đương	Công	355,68	400,14	444,60	489,06	533,52
	Diễn viên hạng II bậc 2/8 hoặc tương đương	Công	118,56	133,38	148,20	163,02	177,84
	Viên chức loại C bậc 10/12 hoặc tương đương	Công	106,08	119,34	132,60	145,86	159,12
	<i>Vật liệu</i>						
	Giấy A4	Ram	2,12	2,39	2,65	2,92	3,18
	Mực in	Hộp	0,71	0,80	0,88	0,97	1,06
	Hóa trang	Bộ	4,12	4,64	5,15	5,67	6,18
	Vật liệu phụ	%	10,00	10,00	10,00	10,00	10,00
	<i>Máy, thiết bị</i>						
	Máy tính để bàn	Ca	28,46	32,01	35,57	39,13	42,68
	Máy in	Ca	0,88	0,99	1,11	1,22	1,33
	Hệ thống ánh sáng	Ca	11,09	12,47	14,37	15,24	16,63
	Hệ thống âm thanh	Ca	11,09	12,47	14,37	15,24	16,63
	Phục trang (theo chương trình)	Ca	11,09	12,47	14,37	15,24	16,63
	Đạo cụ cảnh trí	Ca	19,71	22,17	24,64	27,10	29,56

Ghi chú: Định mức trên áp dụng cho tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ những ngày lễ lớn đặc biệt trong điều kiện tổ chức trong nhà. Trường hợp tổ chức chương trình ngoài trời, áp dụng hệ số điều chỉnh  $k = 1,4$  so với định mức tổ chức trong nhà.

**HNNT.01.02.06 Loại hình nghệ thuật rối***a) Thành phần công việc*

- Công tác tổ chức, chuẩn bị.
- + Tiếp nhận nhiệm vụ, kế hoạch tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ ngày lễ lớn đặc biệt.
- + Làm việc với đơn vị quản lý nghệ thuật, Ban Tổ chức để xác định yêu cầu nội dung, quy mô, thời lượng, hình thức chương trình nghệ thuật rối.
- + Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình (tiến độ, phân công nhiệm vụ, thời gian tập luyện, sơ duyệt, tổng duyệt, biểu diễn).
- + Khảo sát, chuẩn bị địa điểm biểu diễn trong nhà (nhà hát, hội trường); bố trí không gian tập luyện phục vụ chương trình.
- + Tổ chức họp triển khai nội bộ với nghệ sĩ, nhạc công, bộ phận kỹ thuật và bộ phận chỉ huy nghệ thuật.
- + Phối hợp và giám sát các bộ phận, đơn vị thuê ngoài (nếu có) trong quá trình thiết kế, chuẩn bị mỹ thuật sân khấu, phục trang, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng.
- Lựa chọn, xây dựng kịch bản văn học.
- + Nghiên cứu chủ đề ngày lễ; lựa chọn kịch bản rối, tiết mục hoặc trích đoạn rối phù hợp nội dung, tính chất chương trình.
- + Phối hợp xây dựng, hiệu chỉnh kịch bản chương trình rối (bố cục kịch bản, kết cấu lớp diễn, thời lượng, nhịp độ).
- + Góp ý, theo dõi và giám sát quá trình hoàn thiện lời dẫn, lời thoại, âm nhạc, tạo hình con rối, mỹ thuật sân khấu do các cá nhân, đơn vị thuê ngoài thực hiện (nếu có), bảo đảm phù hợp yêu cầu nghệ thuật và mục tiêu chương trình.
- + Hoàn thiện hồ sơ kịch bản chương trình phục vụ tổ chức biểu diễn theo quy định.
- Tổ chức dàn dựng nghệ thuật.
- + Tổ chức dàn dựng các tiết mục, lớp diễn rối theo kịch bản văn học đã được thống nhất.
- + Hướng dẫn nghệ sĩ rối luyện tập kỹ năng điều khiển rối, phối hợp động tác, lời dẫn và biểu cảm theo đặc trưng nghệ thuật rối.

- + Phối hợp dàn dựng không gian sân khấu rỗi, vị trí buồng diễn, bố cục phòng màn, đạo cụ phù hợp điều kiện biểu diễn trong nhà.
- + Tổ chức dàn dựng tổng thể kết hợp giữa rỗi, âm nhạc, lời dẫn, hiệu ứng âm thanh, ánh sáng.
- + Điều chỉnh, hoàn thiện bố cục nghệ thuật toàn chương trình theo yêu cầu phục vụ ngày lễ lớn đặc biệt.
  - Tổ chức tập luyện.
- + Tổ chức tập luyện theo từng tiết mục, từng nhóm nghệ sĩ rỗi và toàn bộ chương trình.
- + Tập luyện kết hợp điều khiển rỗi, lời thoại, lời dẫn và âm nhạc theo kịch bản văn học.
- + Tổ chức tập luyện tăng cường nhằm bảo đảm chất lượng biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị, văn hóa.
- + Tập luyện kết hợp kỹ thuật sân khấu (âm thanh, ánh sáng, đạo cụ rỗi); theo dõi và điều chỉnh phù hợp với không gian biểu diễn trong nhà.
  - Sơ duyệt, tổng duyệt và chỉnh sửa.
- + Tổ chức sơ duyệt nội bộ chương trình nghệ thuật rỗi; ghi nhận ý kiến góp ý về nội dung và hình thức biểu diễn.
- + Điều chỉnh, hoàn thiện nội dung nghệ thuật và hình thức trình diễn theo yêu cầu.
- + Tổ chức tổng duyệt chương trình với đầy đủ con rỗi, đạo cụ, phục trang, âm thanh, ánh sáng.
- + Hoàn thiện chương trình trước khi biểu diễn chính thức.
  - Tổ chức biểu diễn chương trình.
- + Chuẩn bị lực lượng nghệ sĩ rỗi, nhạc công và bộ phận kỹ thuật phục vụ biểu diễn.
- + Phối hợp điều hành, vận hành hệ thống âm thanh, ánh sáng, sân khấu rỗi trong suốt chương trình.
- + Tổ chức biểu diễn chương trình nghệ thuật rỗi phục vụ ngày lễ lớn đặc biệt theo kế hoạch được phê duyệt.
  - Công tác hậu kỳ.

- + Tổng hợp, đánh giá kết quả tổ chức chương trình nghệ thuật.
- + Kiểm kê phục trang, đạo cụ, nhạc cụ đã sử dụng trong quá trình biểu diễn.
- + Hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện, phục vụ công tác tổng hợp.
- Thanh quyết toán.
- + Nghiệm thu khối lượng sản phẩm với các bộ phận thực hiện.
- + Tổng hợp hồ sơ, chứng từ liên quan.
- + Bàn giao hồ sơ, chứng từ cho bộ phận kế toán.
- + Lưu hồ sơ.

## b) Định mức

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
<b>HNNT.01.02.06</b>	<i>Nhân công</i>						
	Viên chức loại A1 bậc 4/9 hoặc tương đương	Công	25,19	28,34	31,49	34,64	37,79
	Diễn viên hạng III bậc 5/9 hoặc tương đương	Công	251,94	283,44	314,93	346,42	377,92
	Diễn viên hạng II bậc 2/8 hoặc tương đương	Công	83,98	94,48	104,98	115,48	125,98
	Viên chức loại C bậc 10/12 hoặc tương đương	Công	75,14	84,54	93,93	103,32	112,72
	<i>Vật liệu</i>						
	Giấy A4	Ram	1,50	1,69	1,88	2,07	2,26
	Mực in	Hộp	0,50	0,56	0,63	0,69	0,75

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
	Hóa trang	Bộ	2,92	3,29	3,65	4,02	4,38
	Vật liệu phụ	%	10,00	10,00	10,00	10,00	10,00
	<i>Máy, thiết bị</i>						
	Máy tính để bàn	Ca	20,15	22,67	25,00	27,71	30,23
	Máy in	Ca	0,63	0,71	0,78	0,86	0,94
	Hệ thống ánh sáng	Ca	7,85	8,83	10,18	10,80	11,78
	Hệ thống âm thanh	Ca	7,85	8,83	10,18	10,80	11,78
	Phục trang (theo chương trình)	Ca	7,85	8,83	10,18	10,80	11,78
	Đạo cụ cảnh trí	Ca	13,96	15,71	17,45	19,20	20,94

Ghi chú: Định mức trên áp dụng cho tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ những ngày lễ lớn đặc biệt trong điều kiện tổ chức trong nhà. Trường hợp tổ chức chương trình ngoài trời, áp dụng hệ số điều chỉnh  $k = 1,4$  so với định mức tổ chức trong nhà.

### **HNNT.01.03.00 Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ hoạt động văn hóa của thành phố (tổ chức ngoài trời)**

#### **HNNT.01.03.01 Loại hình nghệ thuật chèo**

##### *a) Thành phần công việc*

- Công tác tổ chức, chuẩn bị.

+ Tiếp nhận nhiệm vụ, kế hoạch tổ chức chương trình nghệ thuật chèo phục vụ hoạt động văn hóa của thành phố (lễ hội, tuần văn hóa, sự kiện cộng đồng...).

+ Làm việc với đơn vị quản lý nghệ thuật, Ban Tổ chức để xác định yêu cầu nội dung, quy mô, thời lượng, hình thức biểu diễn chèo ngoài trời.

+ Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình (tiến độ, phân công nhiệm vụ, thời gian tập luyện, sơ duyệt, tổng duyệt, biểu diễn).

+ Khảo sát, lựa chọn và chuẩn bị địa điểm biểu diễn ngoài trời (quảng trường, công viên, sân khấu ngoài trời...); bố trí không gian tập luyện phù hợp.

+ Tổ chức họp triển khai nội bộ với nghệ sĩ, nhạc công, bộ phận kỹ thuật, bộ phận chỉ huy nghệ thuật.

+ Phối hợp và giám sát các bộ phận, đơn vị thuê ngoài (nếu có) trong công tác thiết kế, lắp đặt sân khấu, mỹ thuật, phục trang, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng ngoài trời.

- Lựa chọn, xây dựng kịch bản văn học.

+ Nghiên cứu chủ đề hoạt động văn hóa; lựa chọn các trích đoạn, tích chèo, làn điệu chèo truyền thống phù hợp không gian biểu diễn ngoài trời và đối tượng khán giả.

+ Phối hợp xây dựng, hiệu chỉnh kịch bản chương trình chèo (thứ tự trích đoạn, thời lượng, bố cục nghệ thuật, kết cấu chương trình).

+ Góp ý, theo dõi và giám sát quá trình hoàn thiện lời ca, âm nhạc, mỹ thuật sân khấu, phục trang, đạo cụ do các cá nhân, đơn vị thuê ngoài thực hiện (nếu có), bảo đảm phù hợp với yêu cầu biểu diễn ngoài trời.

+ Hoàn thiện hồ sơ kịch bản chương trình phục vụ tổ chức biểu diễn theo quy định.

- Tổ chức dàn dựng nghệ thuật.

+ Tổ chức dàn dựng các trích đoạn chèo theo kịch bản văn học đã được thống nhất.

+ Hướng dẫn diễn viên luyện tập kỹ thuật hát, diễn, động tác, phong cách biểu diễn đặc trưng của nghệ thuật chèo, phù hợp không gian ngoài trời.

+ Dàn dựng chuyển cảnh, đội hình sân khấu, nhịp phách, cách tương tác với không gian mở và khán giả.

+ Tổ chức dàn dựng tổng thể kết hợp giữa diễn xuất, âm nhạc, đạo cụ và sân khấu ngoài trời.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện bố cục nghệ thuật chương trình phù hợp điều kiện kỹ thuật và môi trường biểu diễn ngoài trời.

- Tổ chức tập luyện.
- + Tổ chức tập luyện theo từng trích đoạn, từng nhóm diễn viên và toàn bộ chương trình.
- + Tập luyện kết hợp hát, diễn, nhịp phách theo đặc trưng nghệ thuật chèo.
- + Tổ chức tập luyện tăng cường nhằm đảm bảo chất lượng biểu diễn trong điều kiện ngoài trời.
- + Tập luyện kết hợp kỹ thuật sân khấu (âm thanh, ánh sáng, đạo cụ), theo dõi và điều chỉnh phù hợp với điều kiện thời tiết, không gian mở.
- Sơ duyệt, tổng duyệt và chỉnh sửa.
- + Tổ chức sơ duyệt nội bộ chương trình tại địa điểm biểu diễn hoặc địa điểm tương đương.
- + Điều chỉnh, hoàn thiện nội dung nghệ thuật, hình thức trình diễn theo yêu cầu của Ban Tổ chức.
- + Tổ chức tổng duyệt chương trình với đầy đủ trang phục, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng, sân khấu ngoài trời.
- + Hoàn thiện chương trình trước khi biểu diễn chính thức.
- Tổ chức biểu diễn chương trình.
- + Chuẩn bị lực lượng nghệ sĩ, nhạc công, bộ phận kỹ thuật phục vụ biểu diễn.
- + Phối hợp điều hành, vận hành hệ thống âm thanh, ánh sáng, sân khấu trong suốt thời gian biểu diễn.
- + Tổ chức biểu diễn chương trình nghệ thuật chèo phục vụ hoạt động văn hóa của thành phố theo kế hoạch được phê duyệt.
- Công tác hậu kỳ.
- + Tổng hợp, đánh giá kết quả tổ chức chương trình nghệ thuật.
- + Kiểm kê phục trang, đạo cụ, nhạc cụ đã sử dụng trong quá trình biểu diễn.
- + Hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện, phục vụ công tác tổng hợp.
- Thanh quyết toán.
- + Nghiệm thu khối lượng sản phẩm với các bộ phận thực hiện.

- + Tổng hợp hồ sơ, chứng từ liên quan.
- + Bàn giao hồ sơ, chứng từ cho bộ phận kế toán.
- + Lưu hồ sơ.

*b) Định mức*

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
<b>HNNT.01.03.01</b>	<i>Nhân công</i>						
	Viên chức loại A1 bậc 4/9 hoặc tương đương	Công	25,08	28,22	31,35	34,49	37,62
	Diễn viên hạng III bậc 3/9 hoặc tương đương	Công	250,80	282,15	313,50	344,85	376,20
	Diễn viên hạng II bậc 2/8 hoặc tương đương	Công	83,60	94,05	104,50	114,95	125,40
	Viên chức loại C bậc 10/12 hoặc tương đương	Công	74,80	84,15	93,50	102,85	112,20
	<i>Vật liệu</i>						
	Giấy A4	Ram	1,50	1,68	1,87	2,06	2,24
	Mực in	Hộp	0,50	0,56	0,62	0,69	0,75
	Hóa trang	Bộ	2,90	3,27	3,63	3,99	4,36
	Vật liệu phụ	%	10,00	10,00	10,00	10,00	10,00
	<i>Máy, thiết bị</i>						
	Máy tính để bàn	Ca	20,06	22,58	25,00	27,59	30,10
	Máy in	Ca	0,62	0,70	0,78	0,86	0,94
	Hệ thống ánh sáng	Ca	7,82	8,79	10,13	10,75	11,73
	Hệ thống âm thanh	Ca	7,82	8,79	10,13	10,75	11,73
	Phục trang (theo chương trình)	Ca	7,82	8,79	10,13	10,75	11,73
	Đạo cụ cảnh trí	Ca	13,90	15,63	17,37	19,11	20,85

**HNNT.01.03.02 Loại hình nghệ thuật ca múa nhạc***a) Thành phần công việc*

- Công tác tổ chức, chuẩn bị.
- + Tiếp nhận nhiệm vụ, kế hoạch tổ chức chương trình nghệ thuật ca múa nhạc phục vụ hoạt động văn hóa của thành phố (lễ hội, tuần văn hóa, sự kiện cộng đồng...).
- + Làm việc với đơn vị quản lý nghệ thuật, Ban Tổ chức để xác định yêu cầu nội dung, quy mô, thời lượng, hình thức biểu diễn ca múa nhạc ngoài trời.
- + Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình (tiến độ, phân công nhiệm vụ, thời gian tập luyện, sơ duyệt, tổng duyệt, biểu diễn).
- + Khảo sát, lựa chọn và chuẩn bị địa điểm biểu diễn ngoài trời (quảng trường, công viên, sân khấu ngoài trời...); bố trí không gian tập luyện phù hợp.
- + Tổ chức họp triển khai nội bộ với nghệ sĩ, nhạc công, bộ phận kỹ thuật, bộ phận chỉ huy nghệ thuật.
- + Phối hợp và giám sát các bộ phận, đơn vị thuê ngoài (nếu có) trong công tác thiết kế, lắp đặt sân khấu, mỹ thuật, phục trang, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng ngoài trời.
- Lựa chọn, xây dựng kịch bản văn học.
- + Nghiên cứu chủ đề hoạt động văn hóa; lựa chọn các tiết mục ca múa nhạc phù hợp nội dung chương trình, đối tượng khán giả và điều kiện biểu diễn ngoài trời.
- + Phối hợp xây dựng, hiệu chỉnh kịch bản chương trình ca múa nhạc (thứ tự tiết mục, thời lượng, bố cục tổng thể, ca trào chương trình).
- + Góp ý, theo dõi và giám sát quá trình hoàn thiện hòa âm phối khí, biên đạo múa, thiết kế mỹ thuật sân khấu, trang phục, đạo cụ do các cá nhân, đơn vị thuê ngoài thực hiện (nếu có), bảo đảm phù hợp với yêu cầu biểu diễn ngoài trời.
- + Hoàn thiện hồ sơ kịch bản chương trình phục vụ tổ chức biểu diễn theo quy định.
- Tổ chức dàn dựng nghệ thuật.
- + Tổ chức dàn dựng các tiết mục ca, múa, nhạc theo kịch bản văn học đã được thống nhất.
- + Hướng dẫn ca sĩ, diễn viên múa, nhạc công luyện tập kỹ thuật biểu diễn, phong cách trình diễn phù hợp không gian sân khấu ngoài trời.
- + Dàn dựng đội hình sân khấu, di chuyển, tương tác giữa các tiết mục và sự kết nối với khán giả trong không gian mở.

- + Tổ chức dàn dựng tổng thể kết hợp giữa ca, múa, âm nhạc và hiệu ứng sân khấu ngoài trời.
- + Điều chỉnh, hoàn thiện bố cục nghệ thuật chương trình phù hợp điều kiện kỹ thuật và môi trường biểu diễn ngoài trời.
  - Tổ chức tập luyện.
  - + Tổ chức tập luyện theo từng tiết mục, từng nhóm nghệ sĩ và toàn bộ chương trình.
  - + Tập luyện kết hợp ca hát, vũ đạo, nhạc cụ theo nội dung kịch bản đã được phê duyệt.
  - + Tổ chức tập luyện tăng cường nhằm bảo đảm chất lượng biểu diễn trong điều kiện ngoài trời.
  - + Tập luyện kết hợp với hệ thống âm thanh, ánh sáng, sân khấu; theo dõi và điều chỉnh phù hợp điều kiện thời tiết và không gian mở.
    - Sơ duyệt, tổng duyệt và chỉnh sửa.
    - + Tổ chức sơ duyệt nội bộ chương trình tại địa điểm biểu diễn hoặc địa điểm tương đương.
    - + Điều chỉnh, hoàn thiện nội dung nghệ thuật, hình thức biểu diễn theo yêu cầu của Ban Tổ chức.
    - + Tổ chức tổng duyệt chương trình với đầy đủ trang phục, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng, sân khấu ngoài trời.
      - + Hoàn thiện chương trình trước khi biểu diễn chính thức.
      - Tổ chức biểu diễn chương trình.
      - + Chuẩn bị lực lượng nghệ sĩ, nhạc công, bộ phận kỹ thuật phục vụ biểu diễn.
      - + Phối hợp điều hành, vận hành hệ thống âm thanh, ánh sáng, sân khấu trong suốt thời gian biểu diễn.
      - + Tổ chức biểu diễn chương trình nghệ thuật ca múa nhạc phục vụ hoạt động văn hóa của thành phố theo kế hoạch được phê duyệt.
        - Công tác hậu kỳ.
        - + Tổng hợp, đánh giá kết quả tổ chức chương trình nghệ thuật.
        - + Kiểm kê phục trang, đạo cụ, nhạc cụ đã sử dụng trong quá trình biểu diễn.
        - + Hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện, phục vụ công tác tổng hợp.

- Thanh quyết toán.
- + Nghiệm thu khối lượng sản phẩm với các bộ phận thực hiện.
- + Tổng hợp hồ sơ, chứng từ liên quan.
- + Bàn giao hồ sơ, chứng từ cho bộ phận kế toán.
- + Lưu hồ sơ.

*b) Định mức*

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
HNNT.01.03.02	<i>Nhân công</i>						
	Viên chức loại A1 bậc 4/9 hoặc tương đương	Công	31,35	35,27	39,19	43,11	47,03
	Diễn viên hạng III bậc 3/9 hoặc tương đương	Công	313,50	352,69	391,88	431,07	470,26
	Diễn viên hạng II bậc 2/8 hoặc tương đương	Công	104,50	117,57	130,63	143,69	156,76
	Viên chức loại C bậc 10/12 hoặc tương đương	Công	93,50	105,19	116,88	128,57	140,26
	<i>Vật liệu</i>						
	Giấy A4	Ram	1,87	2,11	2,34	2,57	2,81
	Mực in	Hộp	0,62	0,70	0,78	0,86	0,94
	Hóa trang	Bộ	3,63	4,09	4,54	4,99	5,45
	Vật liệu phụ	%	10,00	10,00	10,00	10,00	10,00
	<i>Máy, thiết bị</i>						
	Máy tính để bàn	Ca	25,08	28,22	31,35	34,49	37,62
	Máy in	Ca	0,78	0,88	0,97	1,07	1,17

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
	Hệ thống ánh sáng	Ca	9,77	10,99	12,67	13,44	14,66
	Hệ thống âm thanh	Ca	9,77	10,99	12,67	13,44	14,66
	Phục trang (theo chương trình)	Ca	9,77	10,99	12,67	13,44	14,66
	Đạo cụ cảnh trí	Ca	17,37	19,54	21,71	23,89	26,06

### HNNT.01.03.03 Loại hình nghệ thuật cải lương

#### a) Thành phần công việc

- Công tác tổ chức, chuẩn bị.
- + Tiếp nhận nhiệm vụ, kế hoạch tổ chức chương trình nghệ thuật cải lương phục vụ hoạt động văn hóa của thành phố (lễ hội, tuần văn hóa, sự kiện cộng đồng...).
- + Làm việc với đơn vị quản lý nghệ thuật, Ban Tổ chức để xác định yêu cầu nội dung, quy mô, thời lượng, hình thức biểu diễn cải lương ngoài trời.
- + Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình (tiến độ, phân công nhiệm vụ, thời gian tập luyện, sơ duyệt, tổng duyệt, biểu diễn).
- + Khảo sát, lựa chọn và chuẩn bị địa điểm biểu diễn ngoài trời (quảng trường, công viên, sân khấu ngoài trời...); bố trí không gian tập luyện phù hợp với dàn dựng cải lương.
- + Tổ chức họp triển khai nội bộ với đạo diễn, chỉ huy nghệ thuật, diễn viên, nhạc công và bộ phận kỹ thuật.
- + Phối hợp và giám sát các bộ phận, đơn vị thuê ngoài (nếu có) trong công tác thiết kế, lắp đặt sân khấu, mỹ thuật, phục trang, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng ngoài trời.
- Lựa chọn, xây dựng kịch bản văn học.
- + Nghiên cứu chủ đề hoạt động văn hóa; lựa chọn vở cải lương hoặc các trích đoạn cải lương tiêu biểu phù hợp không gian ngoài trời và đối tượng khán giả.

+ Phối hợp xây dựng, hiệu chỉnh kịch bản chương trình cải lương (bố cục trích đoạn, kết cấu cảnh diễn, thời lượng, nhịp độ chương trình).

+ Góp ý, theo dõi và giám sát quá trình hoàn thiện lời ca, lời thoại, âm nhạc, mỹ thuật sân khấu, phục trang, đạo cụ do các cá nhân, đơn vị thuê ngoài thực hiện (nếu có), bảo đảm phù hợp điều kiện biểu diễn ngoài trời.

+ Hoàn thiện hồ sơ kịch bản chương trình phục vụ tổ chức biểu diễn theo quy định.

- Tổ chức dàn dựng nghệ thuật.

+ Tổ chức dàn dựng các trích đoạn, cảnh diễn cải lương theo kịch bản văn học đã được thống nhất.

+ Hướng dẫn diễn viên luyện tập kỹ thuật ca, diễn, hình thể, tâm lý nhân vật theo đặc trưng nghệ thuật cải lương.

+ Dàn dựng chuyển cảnh, đội hình sân khấu, lối diễn phù hợp không gian mở và điều kiện sân khấu ngoài trời.

+ Tổ chức dàn dựng tổng thể kết hợp giữa diễn xuất, ca, nhạc, đạo cụ và không gian sân khấu ngoài trời.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện bố cục nghệ thuật chương trình phù hợp điều kiện kỹ thuật và môi trường biểu diễn ngoài trời.

- Tổ chức tập luyện.

+ Tổ chức tập luyện theo từng trích đoạn, từng nhóm diễn viên và toàn bộ chương trình.

+ Tập luyện kết hợp ca, diễn, thoại, nhạc đệm theo đặc trưng nghệ thuật cải lương.

+ Tổ chức tập luyện tăng cường nhằm bảo đảm chất lượng biểu diễn trong điều kiện ngoài trời.

+ Tập luyện kết hợp kỹ thuật sân khấu (âm thanh, ánh sáng, đạo cụ); theo dõi và điều chỉnh phù hợp với điều kiện thời tiết và không gian mở.

- Sơ duyệt, tổng duyệt và chỉnh sửa.

+ Tổ chức sơ duyệt nội bộ chương trình tại địa điểm biểu diễn hoặc địa điểm tương đương.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện nội dung nghệ thuật và hình thức trình diễn theo yêu cầu của Ban Tổ chức.

+ Tổ chức tổng duyệt chương trình với đầy đủ trang phục, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng, sân khấu ngoài trời.

+ Hoàn thiện chương trình trước khi biểu diễn chính thức.

- Tổ chức biểu diễn chương trình.

+ Chuẩn bị lực lượng nghệ sĩ, nhạc công, bộ phận kỹ thuật phục vụ biểu diễn.

+ Phối hợp điều hành, vận hành hệ thống âm thanh, ánh sáng, sân khấu trong suốt thời gian biểu diễn.

+ Tổ chức biểu diễn chương trình nghệ thuật cải lương phục vụ hoạt động văn hóa của thành phố theo kế hoạch được phê duyệt.

- Công tác hậu kỳ.

+ Tổng hợp, đánh giá kết quả tổ chức chương trình nghệ thuật.

+ Kiểm kê phục trang, đạo cụ, nhạc cụ đã sử dụng trong quá trình biểu diễn.

+ Hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện, phục vụ công tác tổng hợp.

- Thanh quyết toán.

+ Nghiệm thu khối lượng sản phẩm với các bộ phận thực hiện.

+ Tổng hợp hồ sơ, chứng từ liên quan.

+ Bàn giao hồ sơ, chứng từ cho bộ phận kế toán.

+ Lưu hồ sơ.

*b) Định mức*

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
HNNT.01.03.03	Nhân công						

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
	Viên chức loại A1 bậc 4/9 hoặc tương đương	Công	27,59	31,04	34,49	37,94	41,39
	Diễn viên hạng III bậc 3/9 hoặc tương đương	Công	275,88	310,37	344,85	379,34	413,82
	Diễn viên hạng II bậc 2/8 hoặc tương đương	Công	91,96	103,46	114,95	126,45	137,94
	Viên chức loại C bậc 10/12 hoặc tương đương	Công	82,28	92,57	102,85	113,14	123,42
	<i>Vật liệu</i>						
	Giấy A4	Ram	1,65	1,85	2,06	2,27	2,47
	Mực in	Hộp	0,55	0,62	0,69	0,76	0,82
	Hóa trang	Bộ	3,19	3,59	3,99	4,39	4,79
	Vật liệu phụ	%	10,00	10,00	10,00	10,00	10,00
	<i>Máy, thiết bị</i>						
	Máy tính để bàn	Ca	22,07	24,83	27,59	30,35	33,11
	Máy in	Ca	0,69	0,77	0,86	0,94	1,03
	Hệ thống ánh sáng	Ca	8,60	9,67	11,15	11,82	12,90
	Hệ thống âm thanh	Ca	8,60	9,67	11,15	11,82	12,90
	Phục trang (theo chương trình)	Ca	8,60	9,67	11,15	11,82	12,90
	Đạo cụ cảnh trí	Ca	15,29	17,20	19,11	21,02	22,93

**HNNT.01.03.04 Loại hình nghệ thuật kịch***a) Thành phần công việc*

- Công tác tổ chức, chuẩn bị.

+ Tiếp nhận nhiệm vụ, kế hoạch tổ chức chương trình nghệ thuật kịch phục vụ hoạt động văn hóa của thành phố (lễ hội, tuần văn hóa, sự kiện cộng đồng...).

+ Làm việc với đơn vị quản lý nghệ thuật, Ban Tổ chức để xác định yêu cầu nội dung, quy mô, thời lượng, hình thức biểu diễn kịch ngoài trời.

+ Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình (tiến độ, phân công nhiệm vụ, thời gian tập luyện, sơ duyệt, tổng duyệt, biểu diễn).

+ Khảo sát, lựa chọn và chuẩn bị địa điểm biểu diễn ngoài trời (quảng trường, công viên, sân khấu ngoài trời...); bố trí không gian tập luyện phù hợp với dàn dựng kịch.

+ Tổ chức họp triển khai nội bộ với đạo diễn, chỉ huy nghệ thuật, diễn viên, nhạc công và bộ phận kỹ thuật.

+ Phối hợp và giám sát các bộ phận, đơn vị thuê ngoài (nếu có) trong công tác thiết kế, lắp đặt sân khấu, mỹ thuật, phục trang, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng ngoài trời.

- Lựa chọn, xây dựng kịch bản văn học.

+ Nghiên cứu chủ đề hoạt động văn hóa; lựa chọn vở kịch, trích đoạn kịch phù hợp nội dung chương trình và điều kiện biểu diễn ngoài trời.

+ Phối hợp xây dựng, hiệu chỉnh kịch bản chương trình kịch (bố cục vở, kết cấu cảnh, thời lượng, nhịp độ diễn).

+ Góp ý, theo dõi và giám sát quá trình hoàn thiện lời thoại, mỹ thuật sân khấu, phục trang, đạo cụ do các cá nhân, đơn vị thuê ngoài thực hiện (nếu có), bảo đảm phù hợp với biểu diễn ngoài trời.

+ Hoàn thiện hồ sơ kịch bản chương trình phục vụ tổ chức biểu diễn theo quy định.

- Tổ chức dàn dựng nghệ thuật.

+ Tổ chức dàn dựng các cảnh diễn theo kịch bản văn học đã được thống nhất.

+ Hướng dẫn diễn viên luyện tập kỹ năng diễn xuất, thoại, hình thể, tâm lý nhân vật theo đặc trưng nghệ thuật kịch.

+ Dàn dựng chuyên cảnh, bố cục sân khấu, nhịp điệu diễn xuất phù hợp không gian mở và điều kiện ngoài trời.

+ Tổ chức dàn dựng tổng thể kết hợp giữa diễn xuất, âm thanh, ánh sáng và không gian sân khấu ngoài trời.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện bộ cục nghệ thuật chương trình phù hợp điều kiện kỹ thuật và môi trường biểu diễn ngoài trời.

- Tổ chức tập luyện.

+ Tổ chức tập luyện theo từng cảnh, từng nhóm diễn viên và toàn bộ chương trình.

+ Tập luyện kết hợp lời thoại, diễn xuất, hình thể, cảm xúc nhân vật theo kịch bản văn học.

+ Tổ chức tập luyện tăng cường nhằm bảo đảm chất lượng biểu diễn trong điều kiện ngoài trời.

+ Tập luyện kết hợp kỹ thuật sân khấu (âm thanh, ánh sáng, đạo cụ); theo dõi, điều chỉnh phù hợp với không gian mở và yếu tố thời tiết.

- Sơ duyệt, tổng duyệt và chỉnh sửa.

+ Tổ chức sơ duyệt nội bộ chương trình tại địa điểm biểu diễn hoặc địa điểm tương đương.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện nội dung nghệ thuật và hình thức trình diễn theo yêu cầu của Ban Tổ chức.

+ Tổ chức tổng duyệt chương trình với đầy đủ trang phục, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng, sân khấu ngoài trời.

+ Hoàn thiện chương trình trước khi biểu diễn chính thức.

- Tổ chức biểu diễn chương trình.

+ Chuẩn bị lực lượng nghệ sĩ, nhạc công, bộ phận kỹ thuật phục vụ biểu diễn.

+ Phối hợp điều hành, vận hành hệ thống âm thanh, ánh sáng, sân khấu trong suốt thời gian biểu diễn.

+ Tổ chức biểu diễn chương trình nghệ thuật kịch phục vụ hoạt động văn hóa của thành phố theo kế hoạch được phê duyệt.

- Công tác hậu kỳ.

+ Tổng hợp, đánh giá kết quả tổ chức chương trình nghệ thuật.

+ Kiểm kê phục trang, đạo cụ, nhạc cụ đã sử dụng trong quá trình biểu diễn.

+ Hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện, phục vụ công tác tổng hợp.

- Thanh quyết toán.
- + Nghiệm thu khối lượng sản phẩm với các bộ phận thực hiện.
- + Tổng hợp hồ sơ, chứng từ liên quan.
- + Bàn giao hồ sơ, chứng từ cho bộ phận kế toán.
- + Lưu hồ sơ.

*b) Định mức*

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
HNNT.01.03.04	<i>Nhân công</i>						
	Viên chức loại A1 bậc 4/9 hoặc tương đương	Công	22,58	25,40	28,22	31,04	33,86
	Diễn viên hạng III bậc 3/9 hoặc tương đương	Công	225,72	253,94	282,15	310,37	338,58
	Diễn viên hạng II bậc 2/8 hoặc tương đương	Công	75,24	84,65	94,05	103,46	112,86
	Viên chức loại C bậc 10/12 hoặc tương đương	Công	67,32	75,74	84,15	92,57	100,98
	<i>Vật liệu</i>						
	Giấy A4	Ram	1,34	1,51	1,68	1,85	2,02
	Mực in	Hộp	0,45	0,50	0,56	0,62	0,67
	Hóa trang	Bộ	2,62	2,94	3,27	3,60	3,92
	Vật liệu phụ	%	10,00	10,00	10,00	10,00	10,00
	<i>Máy, thiết bị</i>						
	Máy tính để bàn	Ca	18,06	20,32	22,58	24,83	27,09

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
	Máy in	Ca	0,56	0,63	0,70	0,77	0,84
	Hệ thống ánh sáng	Ca	7,04	7,92	9,12	9,67	10,55
	Hệ thống âm thanh	Ca	7,04	7,92	9,12	9,67	10,55
	Phục trang (theo chương trình)	Ca	7,04	7,92	9,12	9,67	10,55
	Đạo cụ cảnh trí	Ca	12,51	14,07	15,63	17,20	18,76

### **HNNT.01.03.05 Loại hình nghệ thuật xiếc**

#### *a) Thành phần công việc*

- Công tác tổ chức, chuẩn bị.
- + Tiếp nhận nhiệm vụ, kế hoạch tổ chức chương trình nghệ thuật xiếc phục vụ hoạt động văn hóa của thành phố (lễ hội, tuần văn hóa, sự kiện cộng đồng...).
- + Làm việc với đơn vị quản lý nghệ thuật, Ban Tổ chức để xác định yêu cầu nội dung, quy mô, thời lượng, hình thức biểu diễn xiếc ngoài trời.
- + Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình (tiến độ, phân công nhiệm vụ, thời gian tập luyện, sơ duyệt, tổng duyệt, biểu diễn).
- + Khảo sát, lựa chọn và chuẩn bị địa điểm biểu diễn ngoài trời (quảng trường, công viên, sân khấu ngoài trời...); đánh giá điều kiện mặt bằng, độ an toàn phục vụ biểu diễn xiếc.
- + Tổ chức họp triển khai nội bộ với đạo diễn/chỉ huy nghệ thuật, nghệ sĩ xiếc và bộ phận kỹ thuật.
- + Phối hợp và giám sát các bộ phận, đơn vị thuê ngoài (nếu có) trong công tác thiết kế, lắp đặt sân khấu, giàn treo, thiết bị chuyên dụng, đạo cụ xiếc, âm thanh, ánh sáng ngoài trời.
- Lựa chọn, xây dựng kịch bản văn học.
- + Nghiên cứu chủ đề hoạt động văn hóa; lựa chọn tiết mục, tổ hợp tiết mục xiếc phù hợp nội dung chương trình và điều kiện biểu diễn ngoài trời.

+ Phối hợp xây dựng, hiệu chỉnh kịch bản chương trình xiếc (thứ tự tiết mục, thời lượng, bố cục nghệ thuật, cao trào).

+ Góp ý, theo dõi và giám sát quá trình hoàn thiện âm nhạc, thiết kế mỹ thuật sân khấu, đạo cụ xiếc, thiết bị an toàn do các cá nhân, đơn vị thuê ngoài thực hiện (nếu có).

+ Hoàn thiện hồ sơ kịch bản chương trình phục vụ tổ chức biểu diễn theo quy định.

- Tổ chức dàn dựng nghệ thuật.

+ Tổ chức dàn dựng các tiết mục xiếc theo kịch bản văn học đã được thống nhất.

+ Hướng dẫn nghệ sĩ xiếc luyện tập kỹ thuật chuyên môn, động tác, phối hợp nhóm, bảo đảm an toàn trong biểu diễn.

+ Dàn dựng đội hình biểu diễn, bố cục sân khấu, phương án vào – ra tiết mục phù hợp không gian ngoài trời.

+ Tổ chức dàn dựng tổng thể kết hợp giữa tiết mục, âm nhạc, ánh sáng và thiết bị xiếc.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện bố cục nghệ thuật chương trình bảo đảm hài hòa yếu tố nghệ thuật và an toàn kỹ thuật.

- Tổ chức tập luyện.

+ Tổ chức tập luyện theo từng tiết mục, từng nhóm nghệ sĩ và toàn bộ chương trình.

+ Tập luyện kết hợp kỹ thuật động tác, phối hợp nhóm và xử lý tình huống biểu diễn.

+ Tổ chức tập luyện tăng cường nhằm nâng cao chất lượng biểu diễn và độ chính xác kỹ thuật.

+ Tập luyện kết hợp kỹ thuật sân khấu (âm thanh, ánh sáng, giàn treo, đạo cụ); rà soát điều kiện an toàn trong không gian ngoài trời.

- Sơ duyệt, tổng duyệt và chỉnh sửa.

+ Tổ chức sơ duyệt nội bộ chương trình tại địa điểm biểu diễn hoặc địa điểm tương đương.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện nội dung nghệ thuật và kỹ thuật biểu diễn theo yêu cầu của Ban Tổ chức.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện nội dung nghệ thuật và kỹ thuật biểu diễn theo yêu cầu của Ban Tổ chức.

+ Hoàn thiện chương trình trước khi biểu diễn chính thức.

- Tổ chức biểu diễn chương trình.

- + Chuẩn bị lực lượng nghệ sĩ, nhạc công, bộ phận kỹ thuật phục vụ biểu diễn.
- + Phối hợp điều hành, vận hành hệ thống âm thanh, ánh sáng, thiết bị xiếc trong suốt thời gian biểu diễn.
- + Tổ chức biểu diễn chương trình nghệ thuật xiếc phục vụ hoạt động văn hóa của thành phố theo kế hoạch được phê duyệt.
  - Công tác hậu kỳ.
  - + Tổng hợp, đánh giá kết quả tổ chức chương trình nghệ thuật.
  - + Kiểm kê phục trang, đạo cụ, nhạc cụ đã sử dụng trong quá trình biểu diễn.
  - + Hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện, phục vụ công tác tổng hợp.
  - Thanh quyết toán.
  - + Nghiệm thu khối lượng sản phẩm với các bộ phận thực hiện.
  - + Tổng hợp hồ sơ, chứng từ liên quan.
  - + Bàn giao hồ sơ, chứng từ cho bộ phận kế toán.
  - + Lưu hồ sơ.

*b) Định mức*

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
<b>HNNT.01.03.05</b>	<i>Nhân công</i>						
	Viên chức loại A1 bậc 4/9 hoặc tương đương	Công	30,10	33,86	37,62	41,38	45,14
	Diễn viên hạng III bậc 3/9 hoặc tương đương	Công	300,96	338,58	376,20	413,82	451,44
	Diễn viên hạng II bậc 2/8 hoặc tương đương	Công	100,32	112,86	125,40	137,94	150,48
	Viên chức loại C bậc 10/12 hoặc tương đương	Công	89,76	100,98	112,20	123,42	134,64

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
	<i>Vật liệu</i>						
	Giấy A4	Ram	1,79	2,02	2,24	2,46	2,69
	Mực in	Hộp	0,60	0,67	0,75	0,82	0,90
	Hóa trang	Bộ	3,49	3,92	4,36	4,80	5,23
	Vật liệu phụ	%	10,00	10,00	10,00	10,00	10,00
	<i>Máy, thiết bị</i>						
	Máy tính để bàn	Ca	24,08	27,09	30,10	33,10	36,11
	Máy in	Ca	0,75	0,84	0,94	1,03	1,12
	Hệ thống ánh sáng	Ca	9,38	10,55	12,16	12,90	14,07
	Hệ thống âm thanh	Ca	9,38	10,55	12,16	12,90	14,07
	Phục trang (theo chương trình)	Ca	9,38	10,55	12,16	12,90	14,07
	Đạo cụ cảnh trí	Ca	16,68	18,76	20,85	22,93	25,01

### HNNT.01.03.06 Loại hình nghệ thuật rối

#### a) Thành phần công việc

- Công tác tổ chức, chuẩn bị.

+ Tiếp nhận nhiệm vụ, kế hoạch tổ chức chương trình nghệ thuật rối phục vụ hoạt động văn hóa của thành phố (lễ hội, chương trình thiếu nhi, sự kiện cộng đồng, không gian văn hóa truyền thống...).

+ Làm việc với đơn vị quản lý nghệ thuật, Ban Tổ chức để xác định yêu cầu nội dung, quy mô, thời lượng, hình thức biểu diễn rối ngoài trời (rối cạn, rối nước lưu động, rối kết hợp sân khấu...).

+ Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình (tiến độ, phân công nhiệm vụ, thời gian tập luyện, sơ duyệt, tổng duyệt, biểu diễn).

+ Khảo sát, lựa chọn và chuẩn bị địa điểm biểu diễn ngoài trời (quảng trường, công viên, khu lễ hội...); đánh giá điều kiện mặt bằng, không gian khán giả, phương án che chắn, an toàn thiết bị.

+ Tổ chức họp triển khai nội bộ với đạo diễn/chỉ huy nghệ thuật, nghệ sĩ múa rối, nhạc công, bộ phận kỹ thuật.

+ Phối hợp và giám sát các bộ phận, đơn vị thuê ngoài (nếu có) trong công tác thiết kế, lắp đặt sân khấu, thủy đình (đối với rối nước), mỹ thuật, âm thanh, ánh sáng ngoài trời.

- Lựa chọn, xây dựng kịch bản văn học.

+ Nghiên cứu chủ đề hoạt động văn hóa; lựa chọn tích rối, trò diễn, trích đoạn rối truyền thống hoặc hiện đại phù hợp không gian biểu diễn ngoài trời và đối tượng khán giả.

+ Phối hợp xây dựng, hiệu chỉnh kịch bản chương trình rối (thứ tự tiết mục, thời lượng, bố cục nghệ thuật, kết cấu câu chuyện).

+ Góp ý, theo dõi và giám sát quá trình hoàn thiện lời thoại, âm nhạc, mỹ thuật tạo hình con rối, đạo cụ, thiết kế sân khấu do các cá nhân, đơn vị thuê ngoài thực hiện (nếu có).

+ Hoàn thiện hồ sơ kịch bản chương trình phục vụ tổ chức biểu diễn theo quy định.

- Tổ chức dàn dựng nghệ thuật.

+ Tổ chức dàn dựng các tích trò, tiết mục rối theo kịch bản văn học đã được thống nhất.

+ Hướng dẫn nghệ sĩ luyện tập kỹ thuật điều khiển rối, phối hợp động tác, lời thoại, nhạc đệm theo đặc trưng nghệ thuật múa rối.

+ Dàn dựng bố cục sân khấu, phương án di chuyển con rối, không gian biểu diễn phù hợp điều kiện ngoài trời.

+ Tổ chức dàn dựng tổng thể kết hợp giữa điều khiển rối, âm nhạc, ánh sáng và sân khấu ngoài trời.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện bố cục nghệ thuật chương trình đảm bảo hài hòa giữa yếu tố nghệ thuật và điều kiện kỹ thuật.

- Tổ chức tập luyện.

+ Tổ chức tập luyện theo từng tiết mục, từng nhóm nghệ sĩ và toàn bộ chương trình.

- + Tập luyện kết hợp điều khiển rối, lời thoại, âm nhạc và tương tác sân khấu.
- + Tổ chức tập luyện tăng cường nhằm bảo đảm chất lượng biểu diễn ổn định trong không gian ngoài trời.
- + Tập luyện kết hợp kỹ thuật sân khấu (âm thanh, ánh sáng, giàn treo, đạo cụ); rà soát điều kiện an toàn trong không gian ngoài trời.
- Sơ duyệt, tổng duyệt và chỉnh sửa.
- + Tổ chức sơ duyệt nội bộ chương trình tại địa điểm biểu diễn hoặc địa điểm tương đương.
- + Điều chỉnh, hoàn thiện nội dung nghệ thuật và kỹ thuật biểu diễn theo yêu cầu của Ban Tổ chức.
- + Điều chỉnh, hoàn thiện nội dung nghệ thuật và kỹ thuật biểu diễn theo yêu cầu của Ban Tổ chức.
- + Hoàn thiện chương trình trước khi biểu diễn chính thức.
- Tổ chức biểu diễn chương trình.
- + Chuẩn bị lực lượng nghệ sĩ múa rối, nhạc công, bộ phận kỹ thuật phục vụ biểu diễn.
- + Phối hợp điều hành, vận hành hệ thống âm thanh, ánh sáng, sân khấu và thiết bị biểu diễn rối trong suốt chương trình.
- + Tổ chức biểu diễn chương trình nghệ thuật rối phục vụ hoạt động văn hóa của thành phố theo kế hoạch được phê duyệt.
- Công tác hậu kỳ.
- + Tổng hợp, đánh giá kết quả tổ chức chương trình nghệ thuật.
- + Kiểm kê phục trang, đạo cụ, nhạc cụ đã sử dụng trong quá trình biểu diễn.
- + Hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện, phục vụ công tác tổng hợp.
- Thanh quyết toán.
- + Nghiệm thu khối lượng sản phẩm với các bộ phận thực hiện.
- + Tổng hợp hồ sơ, chứng từ liên quan.
- + Bàn giao hồ sơ, chứng từ cho bộ phận kế toán.
- + Lưu hồ sơ.

## b) Định mức

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
HNNT.01.03.06	<i>Nhân công</i>						
	Viên chức loại A1 bậc 4/9 hoặc tương đương	Công	21,32	23,99	26,65	29,32	31,98
	Diễn viên hạng III bậc 3/9 hoặc tương đương	Công	213,18	239,83	266,48	293,13	319,78
	Diễn viên hạng II bậc 2/8 hoặc tương đương	Công	71,06	79,95	88,83	97,71	106,60
	Viên chức loại C bậc 10/12 hoặc tương đương	Công	63,58	71,53	79,48	87,43	95,38
	<i>Vật liệu</i>						
	Giấy A4	Ram	1,27	1,43	1,59	1,75	1,91
	Mực in	Hộp	0,42	0,48	0,53	0,58	0,64
	Hóa trang	Bộ	2,47	2,78	3,09	3,40	3,71
	Vật liệu phụ	%	10,00	10,00	10,00	10,00	10,00
	<i>Máy, thiết bị</i>						
	Máy tính để bàn	Ca	17,06	19,19	21,32	23,46	25,58
	Máy in	Ca	0,53	0,60	0,66	0,73	0,80
	Hệ thống ánh sáng	Ca	6,64	7,48	8,61	9,14	9,97
	Hệ thống âm thanh	Ca	6,64	7,48	8,61	9,14	9,97
	Phục trang (theo chương trình)	Ca	6,64	7,48	8,61	9,14	9,97
	Đạo cụ cảnh trí	Ca	11,81	13,29	14,77	16,24	17,72

**HNNT.01.04.00 Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận (tổ chức trong nhà)**

**HNNT.01.04.01 Loại hình nghệ thuật chèo**

*a) Thành phần công việc*

- Công tác tổ chức, chuẩn bị.

+ Tiếp nhận nhiệm vụ, kế hoạch tổ chức chương trình nghệ thuật chèo phục vụ kỷ niệm ngày sinh, lễ tưởng niệm các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận.

+ Làm việc với đơn vị quản lý nghệ thuật, Ban Tổ chức để xác định yêu cầu nội dung chính trị, tư tưởng, chủ đề kỷ niệm, quy mô, thời lượng, hình thức biểu diễn chèo trong nhà.

+ Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình (tiến độ triển khai, phân công nhiệm vụ, thời gian tập luyện, sơ duyệt, tổng duyệt, biểu diễn).

+ Khảo sát, lựa chọn và chuẩn bị địa điểm biểu diễn trong nhà (nhà hát, hội trường lớn, trung tâm văn hóa...); bố trí không gian tập luyện phù hợp với đặc thù nghệ thuật chèo.

+ Tổ chức họp triển khai nội bộ với nghệ sĩ, nhạc công, chỉ huy nghệ thuật, bộ phận kỹ thuật; quán triệt yêu cầu trang trọng, chuẩn mực của chương trình kỷ niệm, tưởng niệm.

+ Phối hợp và giám sát các bộ phận, đơn vị thuê ngoài (nếu có) trong công tác thiết kế, trang trí sân khấu, mỹ thuật, phục trang, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng trong nhà, bảo đảm tính trang nghiêm và phù hợp nội dung chính trị.

- Lựa chọn, xây dựng kịch bản văn học.

+ Nghiên cứu chủ đề kỷ niệm, tưởng niệm; lựa chọn các trích đoạn, tích chèo, làn điệu chèo truyền thống có nội dung tư tưởng phù hợp, mang tính tôn vinh, tri ân, giáo dục truyền thống.

+ Phối hợp xây dựng, hiệu chỉnh kịch bản chương trình chèo (bố cục, trình tự các tiết mục, thời lượng, kết cấu tổng thể) bảo đảm trang trọng, thống nhất chủ đề kỷ niệm.

+ Góp ý, theo dõi và giám sát quá trình hoàn thiện lời ca, âm nhạc, mỹ thuật sân khấu, phục trang, đạo cụ do các cá nhân, đơn vị thuê ngoài thực hiện (nếu có), bảo đảm đúng chuẩn mực nghệ thuật chèo và yêu cầu của chương trình kỷ niệm.

+ Hoàn thiện hồ sơ kịch bản chương trình phục vụ tổ chức biểu diễn theo quy định.

- Tổ chức dàn dựng nghệ thuật.

+ Tổ chức dàn dựng các trích đoạn chèo theo kịch bản văn học đã được thống nhất.

+ Hướng dẫn diễn viên luyện tập kỹ thuật hát, diễn, động tác, biểu cảm, phong cách biểu diễn chèo bảo đảm trang trọng, phù hợp nội dung tưởng niệm, tôn vinh.

+ Dàn dựng chuyển cảnh, đội hình sân khấu, nhịp phách, không gian biểu diễn trong nhà, bảo đảm mạch cảm xúc xuyên suốt chương trình.

+ Tổ chức dàn dựng tổng thể kết hợp giữa diễn xuất, âm nhạc, phục trang, đạo cụ, mỹ thuật sân khấu trong không gian nhà hát/hội trường.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện bố cục nghệ thuật chương trình phù hợp điều kiện kỹ thuật biểu diễn trong nhà và yêu cầu của Ban Tổ chức.

- Tổ chức tập luyện.

+ Tổ chức tập luyện theo từng trích đoạn, từng nhóm diễn viên và toàn bộ chương trình.

+ Tập luyện kết hợp hát, diễn, nhịp phách theo đặc trưng nghệ thuật chèo.

+ Tổ chức tập luyện tăng cường nhằm đảm bảo chất lượng biểu diễn.

+ Tập luyện kết hợp kỹ thuật sân khấu (âm thanh, ánh sáng, đạo cụ) trong điều kiện biểu diễn trong nhà; theo dõi và điều chỉnh phù hợp.

- Sơ duyệt, tổng duyệt và chỉnh sửa.

+ Tổ chức sơ duyệt nội bộ chương trình tại địa điểm biểu diễn hoặc địa điểm tương đương.

+ Điều chỉnh, hoàn thiện nội dung nghệ thuật, hình thức trình diễn theo yêu cầu của Ban Tổ chức.

+ Tổ chức tổng duyệt chương trình với đầy đủ trang phục, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng, mỹ thuật sân khấu trong nhà.

+ Hoàn thiện chương trình trước khi biểu diễn chính thức.

- Tổ chức biểu diễn chương trình.
  - + Chuẩn bị lực lượng nghệ sĩ, nhạc công, bộ phận kỹ thuật phục vụ biểu diễn.
  - + Phối hợp điều hành, vận hành hệ thống âm thanh, ánh sáng, sân khấu trong suốt thời gian biểu diễn.
  - + Tổ chức biểu diễn chương trình nghệ thuật chào phục vụ lễ kỷ niệm, tưởng niệm theo kế hoạch được phê duyệt.
  - Công tác hậu kỳ.
  - + Tổng hợp, đánh giá kết quả tổ chức chương trình nghệ thuật.
  - + Kiểm kê phục trang, đạo cụ, nhạc cụ đã sử dụng trong quá trình biểu diễn.
  - + Hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện, phục vụ công tác tổng hợp.
  - Thanh quyết toán.
  - + Nghiệm thu khối lượng sản phẩm với các bộ phận thực hiện.
  - + Tổng hợp hồ sơ, chứng từ liên quan.
  - + Bàn giao hồ sơ, chứng từ cho bộ phận kế toán.
  - + Lưu hồ sơ.
- b) Định mức

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
HNNT.01.04.01	Nhân công						
	Viên chức loại A1 bậc 4/9 hoặc tương đương	Công	27,36	30,78	34,20	37,62	41,04
	Diễn viên hạng III bậc 3/9 hoặc tương đương	Công	273,60	307,80	342,00	376,20	410,40

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
	Diễn viên hạng II bậc 2/8 hoặc tương đương	Công	91,20	102,60	114,00	125,40	136,80
	Viên chức loại C bậc 10/12 hoặc tương đương	Công	81,60	91,80	102,00	112,20	122,40
	<i>Vật liệu</i>						
	Giấy A4	Ram	1,63	1,84	2,04	2,24	2,45
	Mực in	Hộp	0,54	0,61	0,68	0,75	0,82
	Hóa trang	Bộ	3,17	3,56	3,96	4,36	4,75
	Vật liệu phụ	%	10,00	10,00	10,00	10,00	10,00
	<i>Máy, thiết bị</i>						
	Máy tính để bàn	Ca	21,89	24,62	27,36	30,10	32,83
	Máy in	Ca	0,68	0,77	0,85	0,94	1,02
	Hệ thống ánh sáng	Ca	8,53	9,59	11,05	11,73	12,79
	Hệ thống âm thanh	Ca	8,53	9,59	11,05	11,73	12,79
	Phục trang (theo chương trình)	Ca	8,53	9,59	11,05	11,73	12,79
	Đạo cụ cảnh trí	Ca	15,16	17,06	18,95	20,85	22,74

Ghi chú: Định mức trên áp dụng cho tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận trong điều kiện tổ chức trong nhà. Trường hợp tổ chức chương trình ngoài trời, áp dụng hệ số điều chỉnh  $k = 1,4$  so với định mức tổ chức trong nhà.

**HNNT.01.04.02 Loại hình nghệ thuật ca múa nhạc***a) Thành phần công việc*

- Công tác tổ chức, chuẩn bị.

+ Tiếp nhận nhiệm vụ, kế hoạch tổ chức chương trình nghệ thuật ca múa nhạc phục vụ lễ kỷ niệm, tưởng niệm theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

+ Làm việc với đơn vị quản lý nghệ thuật, Ban Tổ chức để xác định yêu cầu nội dung chính trị, tư tưởng, chủ đề, quy mô, thời lượng, hình thức chương trình ca múa nhạc.

+ Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình (tiến độ, phân công nhiệm vụ, thời gian tập luyện, sơ duyệt, tổng duyệt, biểu diễn).

+ Khảo sát, lựa chọn và chuẩn bị địa điểm biểu diễn trong nhà (nhà hát, hội trường, trung tâm văn hóa...); bố trí không gian sân khấu và tập luyện phù hợp.

+ Tổ chức họp triển khai nội bộ với ca sĩ, diễn viên múa, nhạc công, chỉ huy nghệ thuật, bộ phận kỹ thuật.

+ Phối hợp và giám sát các bộ phận, đơn vị thuê ngoài (nếu có) trong công tác thiết kế mỹ thuật sân khấu, phục trang, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng phù hợp đặc thù chương trình ca múa nhạc.

- Lựa chọn, xây dựng kịch bản văn học.

+ Nghiên cứu chủ đề kỷ niệm, tưởng niệm; lựa chọn ca khúc, tác phẩm âm nhạc, tiết mục múa có nội dung tư tưởng phù hợp, mang tính tôn vinh, tri ân.

+ Phối hợp xây dựng, hiệu chỉnh kịch bản chương trình ca múa nhạc (bộ cục chương trình, thứ tự tiết mục, thời lượng, kết cấu tổng thể).

+ Góp ý, theo dõi và giám sát quá trình hoàn thiện ca từ, hòa âm, phối khí, biên đạo múa, mỹ thuật sân khấu, phục trang, đạo cụ do các cá nhân, đơn vị thuê ngoài thực hiện (nếu có).

+ Hoàn thiện hồ sơ kịch bản chương trình phục vụ tổ chức biểu diễn theo quy định.

- Tổ chức dàn dựng nghệ thuật.

+ Tổ chức dàn dựng các tiết mục ca, múa, nhạc theo kịch bản văn học đã được phê duyệt.

- + Hướng dẫn ca sĩ luyện tập kỹ thuật thanh nhạc, xử lý tác phẩm, cảm xúc biểu diễn phù hợp chủ đề chương trình.
- + Hướng dẫn diễn viên múa luyện tập động tác, đội hình, phong cách biểu diễn phù hợp từng tiết mục.
- + Dàn dựng tổng thể kết hợp ca múa nhạc, bố cục sân khấu, chuyên cảnh, đội hình biểu diễn.
- + Điều chỉnh, hoàn thiện chương trình phù hợp điều kiện biểu diễn trong nhà và yêu cầu của Ban Tổ chức.
  - Tổ chức tập luyện.
  - + Tổ chức tập luyện riêng từng tiết mục ca, múa, nhạc.
  - + Tập luyện phối hợp giữa ca sĩ, diễn viên múa và ban nhạc/dàn nhạc.
  - + Tổ chức tập luyện tăng cường để bảo đảm chất lượng nghệ thuật và tính đồng bộ của chương trình.
  - + Tập luyện kết hợp kỹ thuật sân khấu (âm thanh, ánh sáng, đạo cụ, màn hình LED nếu có).
    - Sơ duyệt, tổng duyệt và chỉnh sửa.
    - + Tổ chức sơ duyệt nội bộ chương trình tại địa điểm biểu diễn hoặc địa điểm tương đương.
    - + Điều chỉnh, hoàn thiện nội dung nghệ thuật và hình thức thể hiện theo góp ý của Ban Tổ chức, hội đồng nghệ thuật (nếu có).
    - + Tổ chức tổng duyệt chương trình với đầy đủ trang phục, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng.
    - + Hoàn thiện chương trình trước khi biểu diễn chính thức.
    - Tổ chức biểu diễn chương trình.
    - + Chuẩn bị lực lượng ca sĩ, diễn viên múa, nhạc công, bộ phận kỹ thuật phục vụ biểu diễn.
    - + Phối hợp điều hành, vận hành hệ thống âm thanh, ánh sáng, sân khấu trong suốt thời gian biểu diễn.

+ Tổ chức biểu diễn chương trình nghệ thuật ca múa nhạc theo kế hoạch được phê duyệt.

- Công tác hậu kỳ.

+ Tổng hợp, đánh giá kết quả tổ chức chương trình nghệ thuật.

+ Kiểm kê phục trang, đạo cụ, nhạc cụ đã sử dụng trong quá trình biểu diễn.

+ Hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện, phục vụ công tác tổng hợp.

- Thanh quyết toán.

+ Nghiệm thu khối lượng sản phẩm với các bộ phận thực hiện.

+ Tổng hợp hồ sơ, chứng từ liên quan.

+ Bàn giao hồ sơ, chứng từ cho bộ phận kế toán.

+ Lưu hồ sơ.

*b) Định mức*

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí					Thời lượng trên 120 phút
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút	
HNNT.01.04.02	<i>Nhân công</i>							
	Viên chức loại A1 bậc 4/9 hoặc tương đương	Công	34,20	38,48	42,75	47,03	51,30	
	Diễn viên hạng III bậc 3/9 hoặc tương đương	Công	342,00	384,75	427,50	470,25	513,00	
	Diễn viên hạng II bậc 2/8 hoặc tương đương	Công	114,00	128,25	142,50	156,75	171,00	

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Hao phí				
			Thời lượng 30 phút	Thời lượng 60 phút	Thời lượng 90 phút	Thời lượng 120 phút	Thời lượng trên 120 phút
	Viên chức loại C bậc 10/12 hoặc tương đương	Công	102,00	114,75	127,50	140,25	153,00
	<i>Vật liệu</i>						
	Giấy A4	Ram	2,04	2,30	2,55	2,81	3,06
	Mực in	Hộp	0,68	0,77	0,85	0,94	1,02
	Hóa trang	Bộ	3,96	4,46	4,95	5,45	5,94
	Vật liệu phụ	%	10,00	10,00	10,00	10,00	10,00
	<i>Máy, thiết bị</i>						
	Máy tính để bàn	Ca	27,36	30,78	34,20	37,62	41,04
	Máy in	Ca	0,85	0,96	1,06	1,17	1,28
	Hệ thống ánh sáng	Ca	10,66	11,99	13,82	14,66	15,99
	Hệ thống âm thanh	Ca	10,66	11,99	13,82	14,66	15,99
	Phục trang (theo chương trình)	Ca	10,66	11,99	13,82	14,66	15,99
	Đạo cụ cảnh trí	Ca	18,95	21,32	23,69	26,06	28,43

Ghi chú: Định mức trên áp dụng cho tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận trong điều kiện tổ chức trong nhà. Trường hợp tổ chức chương trình ngoài trời, áp dụng hệ số điều chỉnh  $k = 1,4$  so với định mức tổ chức trong nhà.

(Xem tiếp Công báo số 126+127)

---

---

**VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI XUẤT BẢN**

Địa chỉ: 12 Lê Lai - Hoàn Kiếm - Hà Nội

Điện thoại: 024.38253536 - 024.37739442

Email: [congbao@hanoi.gov.vn](mailto:congbao@hanoi.gov.vn)

Website: [www.hanoi.gov.vn](http://www.hanoi.gov.vn)